

TRUNG BAC

Ở đây là một vùng đất đai rất màu mỡ, rất thích hợp cho việc trồng lúa. Nhưng do chiến tranh, dân chúng ở đây phải chịu nhiều khó khăn. Họ phải bỏ ruộng rẫy, phải di tản, phải sống trong cảnh đói khát. Nhưng họ vẫn giữ vững lòng tin vào tương lai, vào ngày mai.



Số Độc-tải

(Tập III)

Đây là tượng
Hoàng-dế Na-phô-
tuân đệ nhất, nhà
độc-tải số 1 của
nước Pháp.
Tượng dựng trên
đảo Corse, qua
hướng ngoài.

Điêu khắc
bằng đá.

Vì sao

chúng ta cần

NGUYỄN HOÀNG-VƯƠNG
CHU - TRƯỜNG

Tuân-lê Quốc-tê

TRONG tuần lễ vừa qua, tình hình các mặt trận ở Âu châu không thay đổi mấy. Ở Nga, thời tiết đã trở nên rất xấu và trong nhiều khu (ngặt đã xuống nhiều nghĩa là mùa rét đã tới. Các cuộc chiến-tranh ở miền Bạch Ngà và ở Ukraine vẫn rất là kịch liệt. Tin Nga nói Hồng quân định mở rộng thêm miền đã chiếm được trên thượng lưu sông Dnêpr, phía tây Gomel. Cuộc chiến-tranh đã lan rộng đến gần miền đông cổ bản lý Pripet. Tại miền Kiev, phía tây bắc thành đó, Hồng quân chỉ còn cách Korosten độ 50 cây số. Phía tây Kiev, quân Nga chỉ còn cách Jitomir độ 15 cây số, thành này cách Kiev độ 100 cây số. Quân Nga cũng chỉ còn cách Berdichev độ 50 cây số. Còn phía nam Kiev, trong khu khuynh sông Dnêpr, quân Nga đã đem thêm quân thiết giáp tới. Ở miền Crimée và trong khu Kertch, quân Đức về hỗ phần phân công rất dữ. Phi quân và các pháo-thuyền Nga rất hoạt động trên không và trong eo biển Kertch.

Tín sau cũng Nga lại nói Hồng quân đã tiến vào thành Jitomir và Malin-Malin ở miền tây và tây bắc Kiev. Theo tin Đức, chỗ chiến-tranh kịch liệt nhất vẫn ở trong khu phía tây trong lưu sông Dnêpr là nơi các đạo quân dưới quyền chỉ huy tướng Valatin đang chiến đấu kịch liệt để đánh chọc thủng một chỗ lớn. Ở khu này họ binh và chiến xa Nga đang đánh vào trận tuyến Đức rất mạnh cả ở phía tây và phía nam Kiev.

Còn các cuộc tấn-công Nga ở phía tây Smolensk, phía nam Nevel mục đích để đánh vỡ trận tuyến Đức ở khu phía đông Vitebsk thì hình như không có kết quả. Cuộc kháng chiến của quân Đức vẫn dai dẳng và mãnh liệt.

Ở miền khuynh sông Dnêpr, phía bắc đồng cỏ Nogai, quân Nga không hoạt động lắm nhưng có tin đã tập trung nhiều quân đội ở phía bắc Krivoirog.

Ở miền eo đất Perekop, quân Nga lại bị thiệt hại lớn nhưng chắc hẳn sẽ đem thêm nhiều trong pháo tới.

Ở bán đảo Kertch, cuộc tấn-công của Thống-chế Zimochenko đã bắt đầu từ thứ tư trước. Mục đích cuộc tấn-công là để liên lạc hai cánh quân Nga đã chiếm được hai nơi căn cứ ở phía bắc và phía nam Kertch.

Tại mặt trận miền nam Ý, theo tin các báo Anh thì lực lượng Anh thì làm sụp đổ trận công ở dọc sông Sang ở phía đông mặt trận Ý. Từ mấy hôm nay, tướng Montgomery đã tập trung nhiều quân lính, trong pháo và chiến xa ở dọc bờ sông Sangro. Từ đây để bắt lực lượng Anh đang củng cố trận tuyến ở những miền mới chiếm được trước khi mở cuộc đại tấn-công.

Ở phía tây mặt trận, mục đích của đạo ngũ lộ quân Mỹ là chiếm ngọn đồi Gass no để có thể áp dụng cuộc tấn-công từ phía tây trong phòng tuyến Đức, dọc con đường ở nội địa từ Naples đến La mã. Phòng tuyến Đức ở khu này khá mạnh và không lòng Mỹ chỉ hy vọng ngũ lộ-quân đã tuyển bổ không lòng mà phá vỡ được. Theo các tin ở Alger thì vì thời tiết ở nam Ý rất xấu, nên các cuộc hành binh rất khó khăn. Lực lượng thứ tám của Anh đã tiến được về phía thượng lưu sông Sangro. Còn ở phía tây thì lực lượng Mỹ thứ năm đã chiếm được nhiều địa điểm của rất quan hệ ở dọc đường Cassino đi La-mã. Hiện nay quân Đức và quân Mỹ đang kịch chiến để tranh nhau các ngọn đồi phía tây nam Mignano, các ngọn đồi đó đã đổ tay máy tin và hiện nay quân Mỹ đã lấy lại được. Theo tin Anh thì một trường Anh là Slaverly và viên quan hầu đã bị quân Đức bắt làm tù binh trong một cuộc đánh úp vào giáp Apennins.

(xem tiếp trang 35)

Kỳ sau, trong số Độc - tài IV

Hai bài lạ và bổ ích:

NHỮNG NHÀ ĐỘC-TÀI HO TỈNH và NHỮNG NHÀ ĐỘC-TÀI KỶ-QUỐC VÀ DANH LIỆT CỦA CÁC NƯỚC Ở NAM MỸ

Đời kỳ lạ của một vị nữ độc-tài mà ai cũng muốn biết:

Vô Tắc-Thiên

Á-dông và cả thế-giới chỉ có người đàn-bà này là một!

Cũng trong số báo này:

Con chiến ghê lở

hay là một cuộc tẩy uế làng báo

TUÂN-LÊ ĐỒNG-DƯƠNG

Theo đạo nghị-định ngày 4 Novembre 1943 của quan Toàn-quyền thì 7 ngày sau khi đạo nghị-định này ban-hành (6-11-43), tất cả những người còn có si-mãng thuộc về công hay tư, đều phải khai với số lực-lợ nơi mình ở.

Bắt đầu từ 6-11-43, việc mua bán hay nhượng lại si-mãng đều bị cấm, kể cả những người có giấy phép trước ngày 15-10-43, nếu giấy phép này không có thêm giấy phép mới cũ. Các quaa chợ có quyền cho mua si-mãng ký sau ngày 15-10-43.

Việc tiêu-thụ và dùng si-mãng, bắt cứ theo cách gì, mặc dù si-mãng đó được phép mua rồi đến bị cấm cũng không có giấy phép của ông chánh ký-sư số Lực-lợ trong xứ.

Hôm 2 Nov. quan Toàn-quyền Đồng-dương đã ký nghị-định nói về quyền-ợi của các nhà viết báo có lý-lý-lịch về nghề-nghiệp (carte d'identité professionnelle des Journalistes).

Những quyền-ợi đó là: Được tự do ứng dụng lễ và những cuộc biểu-dương công khai tại những nơi công cộng. Được vào các thư-viện công cộng.

Được vào các viện bác-cô, hội-thảo, chợ-phiền và những nơi trưng bày công cộng mà không phải giả-tiền.

Được đi xem giả tiền tiền tại các rạp hát và chiếu bóng.

Sau khi đã đem lên số Tuyên-truyền, Thông-tin và Báo-chi phủ Thống-sư và s. uki qua Thông-sư hỏi ý-kiến ông Giám-đốc số Hòa-xã chính phủ rồi cho phép, người có « các » sẽ được cấp giấy đi xe-lưu hành.

mất tiền vĩnh viễn hay tạm thời.

Được trừ 30% về tiền nằm tại bệnh-viện chính phủ, nếu nghèo.

Mau trả về những người quyền lợi tên đây chỉ để đánh rình cho các người viết báo có « các », sẽ bị nghiền phat.

Quan Toàn-quyền đã ký nghị-định hôm 30-10-43, ấn-định giá mỗi kilo thuốc-phiền như sau đây:

Giá bán cho các ty: Hạng hoặc Luxe 2.036 Indien 1.746p, D. spon 1.456p, 3e Zone 1.456p.

Các ty bán cho người hút: Luxe 2.100p, Indienne 1.800p, Dragon 1.500p, 3e Zone 1.500p.

Tám giờ sáng hôm 8 Nov. quan Thống-sư Haelewyn đã tới khách sạn quảng đường xe điện Km-liên — Bạch-mai, dài 1km200.

Ngày 26 Octobre 1943 quan Toàn-quyền đã ký nghị-định ấn-định lại giá về đồ, bo và cửi (bà thứ về cây dũa làm giầy), do Hợp-tác-xã các nhà làm giầy và các nhà được phép buôn đồ bán cho các nhà làm giầy.

Giá tối cao được bán tới ngày 31-10-43: đồ 110p một tạ; bo 50p một tạ; cửi 60p một tạ.

Giá tối cao được bán từ 1er tới 30-11-43: đồ 95p một tạ; bo 45p một tạ; cửi 55p một tạ.

Giá tối cao được bán từ 1er-12-1943 giờ đi: đồ 8 p. một tạ; bo 40p một tạ; cửi 50p một tạ.

Ái-trai với nghị-định này bán quá giá sẽ bị phạt theo khoản 3 luật ngày 14 Mars 1942.

Qua Toàn-quyền gần Bắc-đầu bội-tình cho quan Thống-chế Nguyễn-dinh-Trọng

Chiều hôm 16 Novembre, Đô-đô Decoux Toàn-quyền Đồng-dương đã than hành đến gần Bắc-đầu bội-tình cho cụ Nguyễn-dinh-Trọng.

Thống-chế Nguyễn-dinh-Trọng năm nay 94 tuổi là một nhân vật đáng tiêu biểu cho tinh thần-giao và lòng tin-nhiệm giữa hai nước Pháp, Nam.

Lúc quan Toàn-quyền đến bệ-thự của cụ, có quan Thống-sư Bắc-kỳ và cụ Nguyễn-dinh-Trọng cùng con cháu con đồ tiếp.

Ngồi biệt thự có cơ-bina và phường nhạc-trại khổ xanh đứng chào.

Rất đông các quan-chức và thân-bào Pháp, Nam đã đến dự lễ gần bội-tình này.

Rách lạnh dùm bợ

Mùa đông tháng gát tới nơi. Trong khi mà những nhà giàu có đã thừa sự ấm-áp thì biết bao người nghèo khổ không quần không áo che thân, phải đi đầu trước những cơn mưa phùn gió bắc!

Gúp cho kẻ khó manh quần tằm áo trong lúc sợ khan vôi đất này, tức là cứu một mạng người sống qua hi đời khổ thì loan.

Hãy giúp sức cho ban Cứu-tế mùa đông có đủ 10 vạn đồng để tiến-hành công cuộc đó.

Thư từ và ngân-phieu xin gửi ông Hoàng-thị Hay. Ủy-viên hướng-trợ ban Cứu-tế mùa đông, số 25 rue eva-d. Henri d'Orléans Hauc.

NHỮNG NHÀ ĐỘC-TÀI PHÁP

- **Lô-y thập tứ, ông vua độc-tài**
hiền-hành của nước Pháp
- **Nã - phá - luân đệ nhất**
- **Nã-phá-luân đệ tam**

Trong một nước quân-chủ, nhà vua bao giờ cũng giữ quyền độc-quan đối với dân chúng, đó là một sự thường từ xưa đến nay vẫn thế. Bởi vậy, tất cả các vị vua, chúa của các nước quân-chủ từ Đông sang Tây đều là những nhà độc-tài cả. Nhưng các nhà độc-tài về hạng này quá nhiều không sao kể hết được, chúng tôi chỉ lựa chọn lấy những ông vua có tài đặc biệt đã khôi phục hoặc chiếm giữ được quyền hành để cai-tạo và giúp ích cho nước nhà, không phải chỉ dùng cái ngài vàng của các bậc tiền vương để lại và cái quyền hành sẵn có trong tay để làm thỏa mãn những tham vọng của mình. Trong lịch-sử Pháp về thời cận kim, nói đến các vị đế-vương độc-tài đó, trước hết phải kể đến vua Lô-y thập tứ và hai vị Hoàng đế Nã-pá-luân đệ nhất cũng đệ tam. Lô-y thập tứ là ông vua hiền hành nhất trong giòng họ Capet. Vừa là con vừa là dòng cung-thiên-tử, là tử nhiê, là ngài được nối ngôi vua cha là vua Lô-y thập tam. Khi nhà vua còn nhỏ thì ở Pháp có loạn là Fronde, ngài đã quyết chí tự mình là một ông vua một nước, phải dùng quyền lực mà cai trị hết các thần-tử đầu thuộc về hạng nào, về các giới quý phái hoặc từng có công lớn với quốc-gia.

Hơn hết cả các ông vua khác trong hoàng-tộc Capet, vua Lô-y thập tứ đã dự bị để tự mình lên cầm quyền chính, trước khi bước tới thời kỳ khôn ngoan đã làm cho những ai đọc cuốn «*Ký-sự*» (mémoires) của ngài phải để ý và khâm-ngạc, con vua Lô-y thập tam đã phải tốn công học làm người và làm vua. Nhưng ý tưởng rõ rệt nhất của ông vua đó là làm thế nào tránh cho triều-dinh và nước Pháp những nỗi nguy hiểm về các cuộc nội-loạn. Không bao giờ quốc được cuộc loạn lại là Fronde vì thế nên ngài lập cung điện ở Versailles để tránh những cuộc cách-mệnh trong kinh thành Paris. Ký-niệm cây đuốc mà

ngài còn giữ về cuộc nội-loạn đó đã in sâu vào óc ngài và giáo-chủ Mazarin là người hiền rõ nhất về nhân-văn và kinh-hương cuộc nội-loạn đó đã rõ cho ngài hiểu ta cần phải có một chính-phủ mạnh mẽ mới cai trị được nước Pháp. Vua Lô-y là người thích quyền hành không sao quên được bài học đó. Ngài đã nâng được nhà vua lên địa vị khá cao và làm cho vua có đủ thành hể và sức mạnh để không một kẻ nào dám có ý tưởng chống lại triều-dinh.

Ngay sau khi giáo-chủ Mazarin từ trần nhà vua nghĩ ý muốn tự mình thân cầm quyền chính để cai-trị một cách trực tiếp và nếu cần ra thì bắt người ta phải tuân theo ý chỉ mình. Giáo-chủ Mazarin vừa năm xuống thì nhà vua đã cho triệu tập các quan Thượng-thư lại và cấm họ không được giải quyết việc gì nếu chưa được lệnh ngài. Ngày hôm sau, đức Tổng-giám-mục thành Rouen hỏi ngài nay giáo chủ đã từ trần thì các công việc phải hỏi ai? «*Hỏi trẫm*», đó là lời đáp quả quyết của ông vua mới 23 tuổi đó. Ý muốn của nhà vua đã làm đảo lộn cả tinh-thần cố-hữu và các ý tưởng lúc bấy giờ tồn tại trong triều người ta coi đó như một cuộc đảo-chính người ta không tin như thế và Hoàng-thái-hậu Anne d'Autriche khi nghe thuật lại các lời, nói của con mình cũng chỉ cười to. Người ta đã không hiểu rõ ý chỉ và nghị-lực của nhà vua. Cho rằng thần ra cầm quyền chuyển-chế thì cần phải hiểu rõ các công việc, nhà vua đã cố sức làm việc này. Hàng ngày, ngài hội-nghị rất lâu với các vị quốc-vũ-khánh, đọc các bản phiên-tên, châu-phê vào đó và đặt những câu hỏi bắt các quan thượng-thư phải giải lời một cách rõ ràng. Vì ngài có sức khỏe nên không phải hi-sinh sức khỏe để làm việc này, như lời ngài nói, những sự vui chơi của tuổi trẻ. Người Pháp hồi bấy giờ đã hiểu ngài cái ý nghĩ xa xa của nhà vua, hay nói cho

đúng hơn thì nhà vua đã hiểu rõ những nhu-cần của nhà nước. Nước Pháp đã hoàn-toàn tin nhiệm vào nhà vua và nhờ đó nhà vua đã xóa bỏ được hết vết tích những sự sai lầm và bất đồng cuộc hợp-tác giữa quốc-gia và nhà vua. Đó là một sự khởi đầu trong lịch-sử bao giờ. Người ta đã thấy rõ kết-quả cuộc hợp-tác đó: mở rộng biên giới làm cho nước Pháp

cho chế độ quân-chủ bị đổ ụp như lời ngài đã dự đoán trước trong câu: «*Sau đời trẫm, tức là nạn loạn lớn*».

Vua Lô-y thập tứ không phải là lãnh đạo với các việc xảy ra sau đời ngài, nhưng bình nhai ngài thấy rằng sau khi ngài chết thì các nguồn nước trên quốc gia sẽ mở rộng và tuôn xuống.

Lời tiên tri của vua Lô-y thập tứ đến đời vua Lô-y thập lục thì đã thành sự thực. Ông vua này đã như những đời với các việc mà từ đời vua Lô-y thập tứ vẫn bị ngăn cản và trừng phạt. Ngài muốn làm một ông vua cải cách nhưng ngài đã không nêu rang muốn tự hành các việc cả cách trước hết phải nắm giữ quyền hành cho vững đ. Đầu sau đến ngày nay, tất cả người Pháp đều phải công nhận vua Lô-y thập tứ là một ông vua lớn lao, hiền hành đã có công lớn tạo với nước Pháp.

CÂN KIM

hầu như một đồng cổ vuông vắn, thanh thế nước Pháp ở Âu-châu đã lên cao tới một trình độ mà sau này không bao giờ hơn được. Trong nước thì thịnh vượng cả về văn-chương và mỹ-thuật. Cường-giới nước Pháp trong suốt một thế-kỷ không hề bị xâm phạm. Thế-kỷ đó là thế-kỷ Lô-y thập tứ.

Vua Lô-y thập tứ rất mê mải về công việc. Không bao giờ ngài chịu sao hàng công việc và việc học thêm. Trong suốt 54 năm giới, ngày nào ngài cũng để ý tới việc nước khi thì tranh-luận, khi thì xét đoán, cân nhắc và quyết định. Không bao giờ, cả trong những hồi được các vị thủ-tướng giỏi như Colbert, Louvois, hoặc Lionne giúp việc, ngài để cho các vị thủ-tướng đó được hoàn toàn tự do, ngài là kẻ cho «*chế-độ thủ-tướng độc-tài*» mà người Pháp không muốn có nữa lại xuất hiện được. Cho đến cuối đời ngài, lúc nào ngài cũng dùng ý chỉ và quyền nhà vua để can thiệp vào công việc, như ngài đã thế từ lúc mới 20 tuổi.

Người ta thường nói và nhắc đi nhắc lại rằng trước khi từ trần, ngài đã tự nhận lỗi là đã quá yêu chiến-tranh. Nhưng đối với những kẻ đã phản đối vua «*Mặt giới*» khi người ta hỏi đến câu sau này thì không một ai có thể giả lời được: «*Liệu các ngài có muốn giả Lille, Strasbourg và Besancon chăng?*»

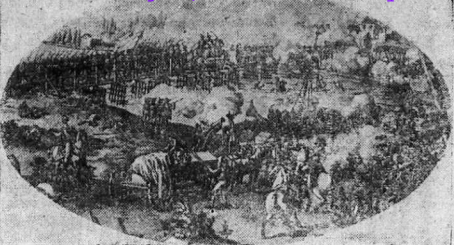
Nếu ta xét đến các đời sau thì, ngay đến nhà văn-hào Voltaire cũng phải công nhận rằng vua Lô-y thập tứ cũng chỉ hết sức tiếp tục thế-kỷ và tư tưởng của Lô-y thập tứ. Vì vua đó đã phạm lỗi không phải vì thiếu thông-minh mà chỉ vì thiếu tình cách. Ngài không có đủ nghị-lực để bắt người ta theo ý kiến mình. Tuy vậy, ngài đã trừng trị các nghị-viên phản đối và không chịu chấp-thành hội-nghị dân-chúng, có lẽ đó là điều đã làm

Cách chuyển-chê sang suốt

Đến thế-kỷ 18 ở Âu-châu, cái quan-niệm về chế-độ độc-tài đã thay đổi nhiều. Những người sự thay đổi đó xảy ra bởi vì từ trước tới nay mà còn là bởi những cái quyền trong tay trước mắt. Thế-kỷ đó rất tuôn bao về phương diện lên giáo và phương diện xã-hội, và tôn giáo trọng cái trật tự đã lập ra về mặt chính-trị nư chỉ nói về các quyền lực chúng, trái hẳn với tư tưởng tượng của mọi người (đến các nhà văn, các nhà xã-hội-học có óc dân-chủ như Diderot cũng rất đặt tôn Voltaire thì vẫn thích quyền của một người và vẫn hết sức

Hoàng-đế Nã-phá-luân đệ nhất





*Đại-quân của Hoàng-đế Nữ-chá luân
đang tiến đánh nước Nga*
(Tài-liệu của Trung-ương quốc-gia thư-viện Pháp)

lô về thích chính-thể cộng-hòa, nhưng ông lại nói chính-thể đó chỉ hợp cho những nước nhỏ và khuyến các nước lớn như nước Pháp không nên dùng nó. Và ngay trong cuốn « Dân-trực » cũng có một đoạn hết sức tán-dương chính-thể độc-tài.

Về tư tưởng thì các nhà triết-học thế kỷ 18 rất oan-nghịch sự tiến-bộ và những « anh sang » mà phải dùng quyền hành đem so sánh dân đen ngu傻瓜 vẫn có năm ấy những cái cổ hủ, nhát, a nường đên và tôn-giao. Người ta tố ý khâm phục nước Anh nhưng cũng không thanh thản lắm. Người a Mĩ - đương Franklin và chế-độ dân-chủ nước Mĩ, vì đó là một sự mới, a xảy ra ở một nước mới óa. Nhưng thực ra thì a càn cả cách hội sự hoàn-nghệnh những kiện mẫu óa-châu t ông hội này, những kiện mẫu óa quyền chuyên-chế sang suốt.

Trong thế kỷ 18, người ta đã trông thấy xuất hiện một chính thể quân-chủ đặc-biệt. Chính thể đó cũng giống như chính thể hữu vua-Lộ-thập tứ, đã hợp vào một người những thanh thế của nền quân-chủ và của nền độc-tại. Bởi vậy những nhà triết-học và khám phục các vị vua chúa các nước miền Trung và Đông-Âu tul chặc hẳn chế-độ độc - tài được hoán-giảinh hơn chế-độ quân-chủ.

Thế nào gọi là chuyên-chế sáng suốt? Chữ đó rất khó giải nghĩa và không bao giờ có thuyết-định chính-thức đặc-biệt đó được giải nghĩa một cách rõ rệt. Trước hết nhà chuyên chế sáng suốt đưa vào các luật về triết-học thiên nhiên để phân đồ nhà Chung Các vị vua như vua Frédéric II nước Phổ, Hoàng-hậu Catherine nước Nga, vua Joseph II nổi ngôi Hoàng-hậu

Tay không phải là một chế độ cầm quyền tự do hơn nhưng chính-thể chuyên-chế sản xuất của thế kỷ 18 cũng là một chế độ độc-tà biệt rất hay. Chính thể đó đã pha lẫn cả những lẽ phải cũ của những người muốn cải trị lại khác với những lẽ phải mới cũ lẽ của những cận-nhân nhưng có thể giúp cho định phần phước của các vị chuyên quyền.

Tư tưởng chuyên - chế sáng suốt có hồi đã bị cuộc cách-mệnh làm mờ ám. Pháp đến đời Napoléon Bonaparte (Nã-pháp-tiên) lại có giá trị đặc-biệt và nhờ đó mà lập nên chế-độ Consulat và Đế-quốc.

Hoàng-đê Nã-phá-luân đệ nhất,
nhà độc-tài số một Âu-châu
từ hồi Càn-kim

Quốc cách mệnh Pháp đã sản xuất ra nhà
học độc-tại đặc biệt và nổi tiếng như Robes-
pierre, Hoàng-đế Nã-phá-luân đặc-nhất và
Hoàng-đế Nã-phá-luân đặc-tam; Trong số các
nhà học-tại lớn, a là người đã đọc sử cũng
như công-nhận rằng Hoàng-đế Nã-phá-luân đặc-
nhất là người nổi tiếng nhất về thời cận đại.
Chuyến Nã-phá-luân đến nay vẫn làm cho con
người khốn khổ vâng vâng xoi xoi, ham mê và
họa cả những nhân-vật như Périclès và César
chuyến đó vẫn đến làm kiểu mẫu cho các nhà
lãnh-y và quốc-trưởng ngày nay. Thủ-tướng
Massolini nước Ý vẫn ca tụng Nã-phá-luân mà
cả đến Hitler quốc-trưởng Đức cũng kính
phục nhà học-tại đó. Chắc cả đức-gia còn nhớ
suốt khi quân Đức tiến vào kinh-thành Paris,
quốc-trưởng Hitler cũng với các tướng Đức
khí đến «thành phố ánh sáng» đã đến vâng
lệnh Hoàng-đế Nã-phá-luân ở điện Invalides.

Marie Thérèse đề
cải trị các xứ
Bohème và Hung
gari đến là
những vị độc-tà
sống suốt và
phản-đối đạo Gia
tô. Ngoài ra các
vị vua chúa sống
suốt đời còn thi
hành nhiều việc
cách lầm cho
các nhà triết-học
rất tuổi mãn
như việc Hoàng
hậu Catherine với
Diderot sang Nga
để hỏi ý kiến về
việc giáo-dục dân
quốc nước Nga

Sở dĩ Nã-phá-luân được nổi tiếng như thế vì ông không những là một vị đại-trượng có tầm quan đát chính-phục được một đ-quốc gồm một phần lớn Tây và Trung Á mà ngài còn là một nhà đạo-tại có tài tổ-chức và cai trị trong nước Ngài lại là người thường gặp nhiều sự may mắn. Jacques Rainville đã viết: « Quyền đót-tai vẫn luôn luôn đợc sự may mắn giúp sức. Sự may mắn vẫn thường đi với Nã-phá-luân »

Hoàng đế phải chăng là người có tư tưởng và chính-kiến? Chắc hẳn trong lịch sử loài người đã từng có một thuyết-lý gì về chính-trị. Nhưng dần dần khi đã có kinh-nghiệm thì ngài bỏ cả chính-kiến. Tuy vậy, ngài vẫn quan-sát, và nhờ và vẫn sâu sắc về tất cả mọi phương diện. Lúc nào ngài là học-sinh có học-bổng của nhà vua cấp cho và theo học ở trường Brienne. Đến năm 16 tuổi đã được xướng làm võ quan. Trước hết, ngài cảm thấy mình là người dân Corse. Nhưng mà cho ngài là tổ quốc không nhận nên mới quay lại nước Pháp tuy vậy vẫn không thấy lòng yêu nước Pháp. Khi đóng Trung úy, ngài thường đọc các sách của Rousseau (cuốn *Dân-ước* làm cho ông rất thích) của J. G. S. Haynal, các sách chuyên-môn về pháo-thủ của bá-tước Guileert, các tác-phẩm của Corneille và những sách chữ La-tinh. Trong các tác-phẩm của N. S. P. làm đẹp, người ta có được thấy một cuốn tiểu-thuyết như kiểu cuốn *"Héloïse"* và nhiều

hịch chỉ, những thanh-niên c
nhiều tham-vong, mau da mặt
xanh-xao có thể làm đảo lộn
thế-giới. Chính ngài là một
người trong bon thanh-niên c
Nước có nhiều nhip hay tiếp
tục đến nên Bonaparte đã i
rất chóng. Trước hết, đại-
Bonaparte rất có công trong
ấy lại thanh Tonlon bị một
phần-lưu nội lên chiếm lấy
và cầu cứu người Anh. Nhờ
này mà ngài được thăng lên
chức thiếu-tướng và năm 179
tỉ được cử ra chỉ huy đội
binh trong cuộc chiến-tranh
Italia Sau đó, Bonaparte k
bằng hữu với em Robespier
vào hội Jacobin trước ngà
Thermidor i lần. Vì thế mà ng
bất nhưng sau lạ được t
ngay.

Chính-phu phái ngài đi cầm quân ở Vendée nhưng ngài từ chối. Giữa lúc này thì một cuộc hội rất rối rắm xảy ra: ngày 12 Vendémaire, hội nghị quốc-dân cũ Barras trông coi việc phòng thủ thành Paris đã chống lại bọn phiến loạn quân-cũ Barras yếu - và được tướng Bonaparte giúp sức. Ngày 13 Vendémaire, Bonaparte đánh tan bọn phản cách-mệnh ở trước nhà thờ Saint-Roch. Hôm nay ngài mới 27 tuổi và mới lấy một người vợ lai, hơi ằng lợ và hơn ngài chừng sáu tuổi. Người vợ này là Joséphine de Reaubarnais. Ngài được chỉ ra chỉ huy đội quân đi đánh ở Ý đại-lợi. Cuộc chiến - tranh này thực là một cuộc chiến-tranh vui vẻ và đầy vẻ thanh-ninh. Bonaparte đã không cần hồi ý kiến chính-phủ, chỉ ký hờn-vơ. Khi về đến Paris thì danh tiếng ngài đã lừng lẫy. Sau cuộc chiến-tranh ở Ý, ngài được cử sang Cận-đông là nơi ngài vẫn thích vì ngài vẫn có cơ văn-sĩ và nhân tiện để làm chiến-trì nhân thù. Bonaparte có ý muốn đánh Suez, Ai-cập và Ka-ô-đê đánh để nước Anh, kẻ thù số một của Pháp - Pháp sang Ai-cập rồi đến tận tới Judee và lập ra từ Ai-cập mới. Giữa lúc này thì ngài được tin về tình hình của các vua ở Josephine. Đến Octobre 1789, ngài trở về Pháp, tuy không thắng lợi trong trận Ai-cập, mà cũng được quốc-dân hoan-ngheñh Ngài không hiểu rằng tình hình trong nước lúc đó rất nguy ngập chỉ mong vào có một mình ngài. Giữa lúc này ở ngoài thì có chiến-tranh còn trong nước thì có cuộc nội loạn. Một người



Hồng Gie Nê-thi-hiê (C' in' ôi, t'ê) vớ' m'et w'ong t'ue'.

(trong ủy-ban cầm quyền hồi đó (Directoire) là Sieyès nêu rằng cần phải thay đổi cả đề cử lẫn cái cốt yếu trong cuộc cách-mệnh. Không những các kẻ thù ở trong bọn phản-đối chính thể Cộng-hòa mà thôi mà còn ở cả trong hàng các bạn đồng-chí. Cuộc rã ràng nổi đem đổi hiến-pháp, trục xuất các nghị-viên rồi triệu d n vị đại-tướng vừa ở Ai-nập về thì có thể xây ra nền quân-nhân độc-tài. Nhưng để cho bọn quân-nhân nắm quyền độc-tài còn hơn là để cho hoàng tộc Bourbons giữ lại chính-quyền nhất là đối với những kẻ đã giết vua như Sieyès

Cuộc chính-biến ngày 18 Brumaire do Sieyès sửa soạn và được phái tri-ty-thức ủng-hộ. Chân chính-thể cộng-hòa mà vẫn yên cuộc cách-mệnh, bọn Sieyès đã trở lại với Voltaire và chỉ còn cách đưa vào một nền độc-tài chuyên-chế sáng suốt để ngăn trở việc khôi-phục quân quyền. Xuyết nữa thì vì lỗi của Bonaparte mà vạc bị hỏng.

Đến ngày 18 Brumaire (9 Novembre 1799) là có đề trừ một cuộc ám-mur nổi loạn, người ta đã chiếu tập hội-nghị nguyên-lão, Hội-nghị này đã y-chuẩn việc dời hội đồng lập pháp đến Saint Cloud và giao cho Bonaparte chức Tổng tư-lệnh quân đội trong thành Paris. Cuộc chính biến đã xuyt bị thất-bại. Sau nhờ tài biện-thuyết của Lucien Bonaparte, anh Napoleon Bonaparte, là hội trưởng hội-nghị «Cinq cen s» mới đàn-áp và giải-tân được các ông nghị-viên. Trước khi tri-giã Saint Cloud, người ta đã bắt được ba bốn chục ông nghị đang trốn trong rừng rồi trong tối đêm tối, người ta ép các ông nghị đó phải y-chuẩn hiến-pháp mới tức là hiến-pháp đặt ra chế độ ba ủy-viên hành-chính. Thế là cuộc chính-biến ngày 18 Brumaire đã có kết quả. Ngày hôm sau, hiến pháp mới công bố. Hiến pháp này là do Sieyès lập ra, theo đó thì chủ-quyền của dân-chúng và các sự tự do của công-chúng và nghị-viện đều bị bãi bỏ. Đứng đầu ủy-ban hành chính

Hãy im đi! những kẻ ích kỷ, những kẻ lười biếng, những kẻ chần chại

(Consulat) là một viên Đại-tư-giao (grand electeur) có trách-chiếm coi hai ủy-viên, một trong lúc hòa bình và một trong lúc chiến-tranh. Vì Bonaparte từ chối chức Grand Electeur nên mới quay lại tư-tướng cử ba ủy-viên mà một viên có quyền và thứ vị cao hơn. Ủy-viên thứ nhất là tướng Bonaparte, còn hai ủy-viên nữa thì một người là Cambacérès đứng về phái phản đối và giết vua nhưng ôn hòa hơn, còn một người là Lebrun, một đại-biêu ám-mur cách mệnh để phản đối Nghị-viện dưới đời Louis XV.

Dân chúng ở Pháp lúc này đã có vẻ chán mệt về tự do, trong mười năm nay, cái gì cũng phải bỏ phiếu cả. Còn phái tri-ty-thức thì lại chán nản vì những sở thích của dân chúng. Sau bao nhiêu năm theo chính-thể Cộng-hòa, người a lại quay cuộc cách-mệnh ôn-hòa và chế-độ độc-tài sáng suốt của thế-kỷ 18.

Vì cuộc chính-biến ngày 18 Brumaire và chế độ Consulat mà Napoleon Bonaparte được giữ quyền độc-tài. Trước hết ngài dùng chính sách gây tin-nhiệm với dân, cho họ tiền vào kho đặt lại nhiều thứ thuế cũ và lập ra nhà Pháp quốc ngân hàng. Ngài tổ-chức lại việc hành-chính, lập nên những chức chủ-quan không phải do dân bầu cử nhưng là đại-biêu trực-tiếp của quyền hành-chính. Những việc ải-cách độ thuộc về chế độ nền Cách-mệnh thứ tám, đường cốt của nền hành-chính nước Pháp cần đại-hiện nay vẫn còn giữ. Cuộc cách mệnh vẫn còn giữ được về nguyên tắc, những kẻ mua các công sản được bảo-đảm. Sau hết, Bonaparte định thi-hành ý-tướng lớn lao của mình về việc hợp-nhất các đảng phái, nên mới triệu ra cầm quyền những nhân vật mới và cả những nhân vật của chế độ cũ ít lâu sau thì

Bonaparte đến ở điện Tuileries và cho những người trốn đi ngoại quốc về nước. Ở ngoại, hình như Bonaparte đã làm tròn nhiệm-vụ bằng cách dựng nên hòa-bình bằng những cuộc chinh-phục. Năm 1800 thì ngài thắng trận Marengo, năm 1802 thì ký hòa ước Amiens và nối lại cuộc giao thiệp với Tòa-thành và ký hiệp-ước với Giáo-hoàng. Ngay từ hồi này Bonaparte đã bỏ chính-sách bãi trừ tôn giáo của cuộc Cách-mệnh và quay lại bảo vệ tôn-giáo cổ hữu, lại binh-ực cả bọn theo Tàng-giao và lập ra luật lệ cho người Do-thái.

Nhưng về việc gì, ngài cũng tự ý mình àm, muốn thi-hành gì thì thi-hành. Dần dần ngài được bầu lên chức Ủy-viên mãn đại. Chỉ một bước nữa là đi tới quyền độc-tài hoàn-toàn.

Trước khi lên ngôi Hoàng-đế, Bonaparte đã phạm một tội ác: đó là vụ ám sát qu n công D'Enghien, con hoàng-thần de Condé, ở quân Pader. gần sông Rhin (về địa-phần Phổ) bị ngờ là can dự vào vụ ám mưu đánh đổ ủy-viên thứ nhất của chính-phủ. Về vụ giết quân-công D'Enghien, Bonaparte vẫn nhận hoàn toàn trách-nệm và cho đó là một «sự hi-sinh cần cho sự trị-an và sự lớn lao của ngài». Sau khi quân-công Enghien bị bắn, Bonaparte đã cam-doan với cuộc cách-mệnh và đứng về phái những người giết vua. Vụ ám sát quân-công Enghien đã làm cho phái quân-hổ rất sợ và từ đó không dám ám mưu gì nữa. Ít lâu sau, Cadoudal cũng bị xử tử và Pichegru tự thắt cổ trong nhà pha. Hai người này đều can về vụ ám mưu đánh đổ Bonaparte. Vụ ám mưu đó đã khiến cho chính-thể Consulat chống-đối thành nên quân-chủ-truyền thống. Mặc hóm sau khi bắt được bọn ám mưu phản loạn, Thượng-nghị viện họp và theo lời đề-nghị của Fouché nguyên-thuộc phái Jacobin không bỏ, đã yêu-cầu Bonaparte-làm tron công việc ngài và khiến ngài trở nên bất tử như danh vọng ngài. Một ông nghị khác là Curée đã yển cầu một cách rõ rệt hơn nghĩa là yển cầu Napolé-

Thống-Chủ L'AYEAUTE đã nói: «Ta là một sinh vật chỉ ưa hoạt động». Chúng ta nên theo gương ngài.

on Bonaparte được tôn làm Hoàng-đế của Pháp và ngôi Hoàng-đế từ đó thành cha truyền con nối trong họ Napoleon. Điều yển cầu đó được Thượng-nghị-viên cũ yển-y và ngày 18 Mai 1804, lại y-chuẩn một đề nghị nữa, theo đó thì chính-phủ cộng-hòa đem gửi vào tay Hoàng-đế Nã-phá-luân. Ngôi Hoàng-đế, nếu sau này Hoàng-đế không có con gái, thì truyền cho các em Hoàng-đế là Joseph và Louis. Mỏ cuộc được dân đầu phiếu. Hiến-pháp năm cách-mệnh thứ tám được 3 500 000 phiếu chuẩn-y, chỉ có không đầy 3 000 phiếu phản-đối.

Hồi này là hội toàn-thể của Nã-phá-luân: Lễ tấn phong của ngài ở Giáo-hoàng từ La-mã đến để đặt lên đầu Napoleon chiếc mũ miện của Hoàng-đế Charlemagne.

Nhưng chính giữa hồi này người ta đã trong những chỗ nê trong nền tảng của đế- quốc. Phái ngoài thì chống-chiến tranh vẫn tiếp tục Tuy thẳng ở Austerlitz nhưng lại thua lớn ở Trafalgar và trận mà hải-quân Pháp bị đánh tan tành. Hoàng đế ký hòa ước với Nga-hoàng ở Tilsit vào năm 1807 và hồi này có thể cho là hồi về vang nhất của đế-quốc. Tuy vậy, tình hình ở Tây-ban-nha, là nơi Nã-phá-luân đã cho một người em sang làm vua, có vẻ nguy ngập. Nước Phổ thì nổi lên chống lại. Từ đó hành xe của thân may rủi có vẻ quay chống hơn: Hoàng-đế ly dị vợ Hoàng hậu Joséphine và kết hôn với Marie Louise là một công chúa của Hoàng-đế nước Áo, con đỡ đầu của vua Louis XVI và Hoàng-hậu Marine Antoinette. Năm 1811, Hoàng hậu sinh ra Hoàng-nam do là vua La-mã, người sau này sẽ nối ngôi trị vì một nước rất lớn 30 quân từ sông Tibre đến sông E be gồm cả nước Ý, nước Thụy-sĩ và

Một cô bán:

SIÊU HÌNH HỌC

của NGUYỄN ĐÌNH THỊ

Một cuốn triết học nhập môn thật dễ hiểu nhưng không tầm thường.

Một cuốn triết học sử phác được rõ ràng cuộc tiến hóa của nền triết học phương tây.

Giá: 6800

NHÀ XUẤT BẢN «TÂN- VIỆT» 20 LAMBLÔT - HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Phật giáo triết-học

của P. AN VĂN HƯM - (in lại lần thứ hai)

Sách dày hơn 230 trang, khổ rộng giá 3,50

Nghìn lẻ một đêm

QUYỀN NHẬT (tên thật tên họ) - Bản dịch của TRẦN VĂN LẠI. Sách in trên giấy bìa đẹp. Bìa mầu đỏ-đen giá 2,50.

NHÀ XUẤT BẢN «TÂN- VIỆT» 20 LAMBLÔT HANOI

HÃY ĐỌC:

Triết học DESCARTES

Một học thuyết đã mở đường cho tư tưởng triết học và khoa học cận đại.

Một triết học đáng làm tiền biểu cho nền văn hóa Pháp.

các nước chư hầu. Nhưng giữa lúc này thì hợp ước kết thân với Nga bị xé và Hoàng đế Nã-phá-luân phải thân chinh. Cuộc chiến tranh này rất tai hại cho Nã-phá-luân và một cơ chính đã làm cho đế-quốc của ngài bị sụp đổ. Trong khi Hoàng đế vắng mặt, ở Paris có tin ngài từ trần và người ta lại tuyên bố chính thể Cộng-hòa thành lập. Trong mấy giờ đồng hồ, đại-tướng Malet âm mưu đánh đổ đế-quốc, không ai ngờ rằng Hoàng đế Nã-phá-luân đã có hoàng-tử và người ta cho rằng Bonaparte không phải là một vị vua khai sáng cho một họ.

Sau đó là lúc tan vỡ. Cuộc chiến tranh ở Pháp là một việc vô ích, cuộc nổi loạn của các thống-thể và cuộc thoái-vị ngày 7 Avril 1814. Lịch-sử đế-quốc, đến đây có thể cho là kết liễu, Hoàng đế mất ngôi chỉ còn là một ông vua [con bị đẩy trên một hoàng đảo ở giữa Đại-trung-bại, vua Louis XVIII về Paris. Thế rồi đến cuộc âm mưu phục-tích "một trăm ngày". Một ngày đẹp trời về mùa xuân, Hoàng đế đã bị bỏ quên ở lâu trốn khỏi đảo Elbe, đổ bộ về vịnh Juan và tiến lên Paris. Bonaparte lại kêu gọi thợ thuyền và nông dân, định lập lại chính-thể đế-quốc. Cuộc âm-mưu phục-tích này chỉ vừa đúng tằm ngày và đã kết liễu trong trận Waterloo trước các đội liên-binh của các nước Âu-châu.

Hoàng đế Nã-phá-luân thoát vị lần thứ hai và lần này sa hãm vào tay người Anh. Ngài bị đẩy ra hoàng-đảo Sainte Hélène và kéo dài đời ngài trong mấy năm nữa, đến ngày 5 Mai 1821 thì Hoàng đế băng trong một đêm mưa to lớn.

Nã-phá-luân đã để lại một kỷ-niệm rất là lừng lẫy xưa chưa từng thấy. Các nhà văn, các nhà thơ từ trước đã viết nhiều về ca tụng vị anh hùng cái thế đó. Hoàng đế đã thành một cái gương nghị lực quả quyết, một sự bị mặt một người hình dung mỗi cách. Nhà viết sử Pháp đã viết: «Đó là một người ở ngoài tầm thước về đủ mọi phương diện, một người đúc theo một khuôn riêng». Nhà nữ-sĩ Stael cũng nói: «Người đó không thể nào xé được theo những tiếng mà ta thường dùng». Đó là một người ở ngoài sự tưởng tượng; thực không có một nhân vật nào mà người ta có thể khen chê nhiều hơn thế được. «Đó là một nhân vật là lừng nhất trong lịch-sử» theo lời nhà viết sử Albert Malet. Đó cũng là cái gương độc tài độc biệt nhất, có thể nói đó là hình ảnh của một vị chính-nhân độc tài đã tự cảm thấy giới hạn của nó. Lúc nào Nã-phá-luân cũng hết sức đề cho quyền mình được vững vàng, bền lâu và có thể còn mãi cả đến sau khi ngài đã chết. Ngài đã dùng một

phương pháp rất độc biệt là tàn-thoá để đi tới mục đích và đã có cơ thành-công. Ngài đã chiếm được đế-quốc linh hồn. Đó là quân bài cuối cùng của Hoàng đế. Vì đến 1831, vua La Mã tức quân công Reichardt chết một cách mai một ở Áo, quân bài đó sau này một người cháu ngài, con Hortense de Beauharnais và vua Louis nước Hà-lan, tức Nã-phá-luân đệ-tam, đã nhậ được và đánh tiếp ván bài bất đổ. Ván bài đó sau này đến 1870 Nã-phá-luân đệ-tam cũng đành chịu thua. Nhưng Nã-phá-luân độc tài đã dùng hết tâm lực của một nhà độc-tài để giữ vững cho quyền chính mình về tương lai, công việc đó thực đã qua hình sức của một người. Trong lịch-sử, Nã-phá-luân vẫn là một người tài giỏi nhất, một người xuất chúng đã đứng hẳn trên đám dân chúng để đi giết mọi người. Còn về kết quả sau cùng đối với đồng bào và nhân loại thì đúng như lời Hoàng đế Nã-phá-luân đã nói một cách rất thành thực rằng giới đứng sinh ra ngài còn hơn!

Nã-phá-luân đệ tam

Nhà viết sử Jacques Bainville đã nói: «Có lẽ chính vì cái về nên thơ của sự bị quyết về Nã-phá-luân mà nước Pháp về thế kỷ 19 đã khai mạc lịch sử mình bằng một nền độc tài nổi tiếng nhất, lại có phải chịu quyền độc tài một lần nữa dưới cái danh hiệu đế-quốc». Tuy các vua giống Bourbons đã đem lại cho nước Pháp hòa-bình và khôi phục được nền tài chính Pháp, Nhưng thế cũng chưa đủ và theo lời Lamartine nói về hồi đó thì «nước Pháp đã chán nản». Nhờ vào những giấy mà xuất trên đầu Sté Hélène, nhờ các bài hát, bài ca, các thơ văn, truyện kỳ và những văn hào như Hugo, Béranger cái kỷ niệm về Nã-phá-luân hình như vẫn còn in trong óc người Pháp. Nhưng con của người kỳ dị đó, một vị quân công yếu ớt đã từ trần, ai là người mang cái h-vọng của những người trong phái Bonaparte? Theo thế là chính Hoàng đế đã lập ra thì con trưởng Louis và Nortense sẽ được nối ngôi. Cùng với anh, cậu Nã-phá-luân (xem tiếp trang 32)

Thông-chê Pétain đã nói:

«Nhờ có hai trận mà mỗi đồng tâm của quốc-gia được thắt chặt; chúng ta sở dĩ quay quần về tìm sự bảo-vệ chung. Sự gần gũi đó, au ch là tự-nhiên, là hy vọng nặng nề như trong cuộc huy-hưng. Nhưng Quốc-gia Cách mệnh còn phải cần sự thống nhất của nước hắp».

Những nhà độc tài Trung-Hoa

VƯƠNG AN-THẠCH

Năm 1004, đem quân chống đánh quân nước Bắc-Liêu, bị thua, vua Tống Chân-Tôn phải ký-ước hàng năm nộp cho nước Bắc-Liêu:

10 vạn lạng bạc
20 vạn tấm lụa
đề nghị-hòa, gọi là khoản thuế-tế, nhưng thực ra chỉ là khoản thuế-công mà thôi.

Đến năm 1012, vua Hươg-Tông nước Bắc-Liêu lại cho đem quân sang đòi nước Tống phải cắt cho đất Quan-nam, Biêt minh yên thế, vua Tống Nhân-Tông đành phải tăng khoản thuế-tế lên, đề xin hòa với nước địch: khoản thuế-tế tăng lên thành:

20 vạn lạng bạc
30 vạn tấm lụa

Đời vua Nhân-Tông, lại có nước Tây-hạ đem quân sang quấy nhiễu, đánh tại đất Thiểm-tây. Nhà vua sai quân đi đánh mấy lần đều bị thua. Bị giặc bức hiếp, năm 1043, vua Tống lại phải ký-ước nộp thuế-tế để giảng hòa với Tây-hạ. Hàng năm nước Tống phải nộp cho nước kỳ vừa tiến vào lại, trị giá tất cả 25 vạn 5 nghìn lạng bạc, gọi là khoản thuế-tử, nghĩa là khoản nhà vua ban tử cho hàng năm. Daah tuy gọi thế, nhưng thực thì cũng chỉ là một khoản thuế-cống.

Hàng năm phải cung-đốn nước ngoài như vậy, trong

nước lại phải luôn luôn nuôi một số quân lính đông tới một trăm nghìn sáu vạn người, nên kho-tàng không thể sung-túc được đã đành, mà nên tài-chính trong nước lại lâm vào cuộc khủng hoảng nguy-nghập.

Vì thế năm 1068, vua Tống Thần-tôn lên ngôi, liền dùng Vương-an- Thạch làm tể-tướng, đề cứu-vãn tình-thế. Vẫn là một nhà đại chánh-trị, Vương liên sừa đời hết thay mọi việc nước, mục đích để làm giàu công-nghệ nhà vua, và làm cho nhân-dân trong nước được an-cư lạc-ngiệp.

Phép mới của Vương-an-Thạch phạm - vì cực rộng, song có thể rút lại trong ba đề-mục lớn như dưới này:

Phương sách kinh-tế

1.-Đặt ra tam ty tại các lộ. Tam ty là:

a) ty coi về tài-chánh, tức như kho bạc

KIM ANH
248, Colon (Cửa Nam) Hanoi
Directeur: BẶNG THU CƯỜNG
Ban buôn cho hết thay các đại-lý thuộc Nhật-bản lớn, nhỏ ở cũ Đông-pháp
TỔNG PHÁT HÀNH
Rượu BOUKINA
Rượu KIM ANH
Rượu VITOFORCE
của doctor Bả kiến Tín
THUỐC NHẬT VÀ THUỐC BẮC-SĨ TÍN

b) ty coi về việc muối, và sắt (điểm then) tức như sở thương-chính

c) ty coi về việc chi tiêu. Mục đích để làm giàu công quỹ và kiểm-sát các khoản chi-tiêu.

2.-Lập ra phép Thanh-miêu để khuyến- khích nông-nghiep. Khi lúa còn xanh, lấy tiền thóc sức-tiền trong kho các lộ, các phủ ra cho nông-dân vay để làm mạ, đến vụ thu, tùy theo số tiền thóc vay, nhà nước lấy lại 2 phần.

3.-Đặt quan Giám-ty tại các lộ để khuyến khích nhân-dân đắp đường, đắp đê.

4.-Đặt quan Thủy-lợi tại các lộ để trông coi về việc khơi ngòi lấy nước làm ruộng.

5.-Đặt ra điền-quân thuế. Cứ bốn bề mỗi bề 1000 bộ, là 40 khoảnh, 66 mẫu; 160 bộ. Thế là một phương. Mỗi năm cứ tháng 9 thì đo ruộng, rồi tùy theo đất ruộng tốt, xấu mà đánh thuế nặng nhẹ khác nhau.

6.-Lập lệ tái-binh, tức là giảm bớt binh lính, để đỡ phí-lỗn. Quân ở Thiểm-tây trước có 327 dnh, giảm còn 270 dinh. Mã và bộ quân trước có 545 dinh trại, giảm còn 355 dinh, tỉnh ra mỗi năm giảm được:
45 vạn quan tiền.
40 vạn thạch gạo.
20 vạn tấm lụa.
3 vạn tấm vải.
200 vạn xuất thóc có cho ngựa.

Phường sách chánh-trị

1. — **Lập pháp Bảo-giáp**, đề bài lệ mộ binh trước kia và tức là một phép dùng dân làm binh vậy. Chia 10 nhà làm một bảo, có bảo-trưởng đứng đầu; 50 nhà là một đại-bảo, có đại-bảo trưởng đứng đầu; 10 đại-bảo tức 500 nhà là một đô-bảo có hai viên chánh phó đô-bảo đứng đầu. Các nhà trong bảo phải tuân chọn lấy bảo-định ra làm bảo-giáp nghĩa là làm lính trong bảo. Cứ nhà có 2 người con trai thì một người phải ra làm bảo-giáp. Hằng ngày mỗi đại-bảo phải cất được lấy 5 tên bảo-giáp cho cầm khi-giáo, luyện võ-ngệ, để canh-phòng trộm cướp trong bảo:

2. — **Lập pháp Bảo-mã**, giao ngựa nhà nước cho các bảo-giáp nuôi, con nào chết thì dân phải theo giá đã định mà bồi-hường nhà nước.

3. — **Cải-cách học-hiệu và khoa-cử**. Từ đời Ngụy, Tấn trở về sau, học-đường chỉ còn có cái hư-danh, kỹ thực chỉ còn là một đường lối tiến thân mà thôi.

Tuy có các khoa thi tiến-sĩ, minh kinh song đều chuộng từ-chương, chẳng có gì là thực dụng. Vương-an-Thạch cải-cách học-hiệu, định cho nó một mục-dịch cao hơn là mục-dịch thì đồ làm quan. Trường Thái-học chia ba bộ, học riêng tại ba nơi (bà nhà). Mới học thì học ở nhà ngoài (ngoại xá)

rồi mới được tuyền vào học tại trung-xá và thượng-xá. Sinh-viên tông-học tại thượng-xá không phải qua kỳ thi của bộ Lễ nữa, mà được bổ đi làm quan ngay. Văn kinh nghĩa thì không trọng nghĩa sách (mặc-ngĩa) như trước mà trọng cái nghĩa rộng, tức là cái đại-ngĩa suy việc đời mà ra. Lại lập ra các khoa thi Luật-học, Vũ-học và Y-học.

Phường sách xã-hội

1. — **Đặt phép sai-dịch**. — Trước kia, nhân-dân trong nước mới năm mỗi người phải đem sức-lực làm việc công không cho nhà-nước trong bao nhiêu ngày đó, gọi là sai-dịch. Đi sai-dịch ăn cơm nhà làm việc vua quan, nhân-dân rất lấy làm ưc-khổ, nhưng không dám nói ra.

Muốn làm giàu cho công khổ và nhẹ gánh nặng cho nưần-dân, Vương-an-Thạch sai chia nhân-dân trong nước ra làm năm hạng tùy theo sự giàu nghèo. Thế rồi tính xem châu-chuyện nào phải thuế muốn bao nhiêu người làm việc, tốn bao nhiêu tiền, thì tùy theo số gia-đình trong châu huyện đó, mà thu mỗi người một xuất tiền nhiều ít theo từng thứ bậc gọi là tiền miễn sai. Nghĩa là cho dân lấy tiền của ra thay sức lực làm sai-dịch, và người nào phải làm sai-dịch thì được chi tiền ăn tiền công.

2. — **Đặt phép thị-dịch**. —

Lấy tiền kho, lựa kho ra đời mua hóa-vật của dân trên thị-trường khắp nước. Kh. các hóa-vật ấy khan-hiếm, giá đã nhích lên, thì nhà nước đem hóa-vật tích-trữ ra bán cho nhân-dân theo một giá phai chăng, mục-dịch để nhân-dân khỏi phải bán rẻ quá và mua đắt quá.

Những phép tắc nói ở trên đều là những phép tắc ích quốc lợi dân. Song đối với dân-gian thời bấy giờ, thì đó là một cuộc cách-mệnh quá ư táo-bạo làm đảo-lộn, xáo-trộn tất cả nền-tảng chánh-trị trong nước, và làm phiền-nhiều cuộc sống của mọi người. Nhất là các bậc lão-thần, các nhà khoa-hoan cũ nhiều ông tỏ ý phản đối ra mặt. Đến các thái-gia như Tô-Đông-Pha chẳng hạn, cũng làm thơ diếm-cời, phản-kháng tàn-phép một cách kín-đáo chua cay.

Chính các quan lại thừa hành một số đồ đạc cũng ồm ồm hoài-ngại và thì hành chỉnh-lệnh mới một cách hoặc hững-hờ, hoặc hà-lạm. Thành ra chỉnh-lệnh vốn rất hay mà khi thực-hành thì hóa ra rất dở. Thế rồi, năm 1085, vua Thần-Tôn băng, tân-pháp của Vương-an-Thạch (bấy giờ đã không làm tể-trưởng; Vương làm tể-trưởng trong bảy năm từ năm 1070 đến năm 1076) bị vua Tống-triệt-Tông cùng Cao-thái Hậu và quần-thần phế bỏ hết. Liếc thay!

HUY-HOÀNG

Những nhà độc-tài trong lịch-sử Việt-Nam

Vua Lê Thái - Tò

Sau 10 năm đánh dẹp giặc Minh, cướp lại quyền độc lập cho giang-san tổ-quốc, năm Mậu Thân (1428), Bình-định-Vương Lê-Lợi lên ngôi báu, tức là vua Thái-Tổ nhà Lê, đặt quốc-hiệu là Đại-Việt.

Chẳng những là một bậc khai quốc đế-vương, Lê-Thái-Tổ lại là một nhà độc-tài, từng đem bản tay sắt để gây cuộc binh-trị trong nước, cũng như đã dùng bản tay sắt để đánh đuổi quốc thù.

Sở dĩ chúng ta phải liệt Ngải vào hàng các nhà chánh-trị độc-tài là vì qua các việc tổ-chức chánh-trị, kinh-tế... của Ngải, người ta thấy ông nhà độc-tài lo mờ ăn-hiện ở trong chiếc áo long-cổn.

Tổ-chức chánh-trị

1. **HÌNH LUẬT**. — Lê-Thái-Tổ phỏng theo hình-luật nhà Đường đặt ra luật mới gồm 5 hạng hình-phạt khác nhau:

a) Xay (đánh bằng roi) có 5 bậc từ 10 roi đến 50 roi.

b) trượng (đánh bằng gậy) cũng 5 bậc từ 60 trượng đến 100 trượng.

c) đả (tả) có 3 bậc: làm dịch-dịch, làm lính chưởng voi, làm lính đồn điền.

d) lưu (đày) có 3 bậc; đày đi Cận Châu (Nghê-An), đày đi Viễn Châu (Bổ Chính) và đày đi Ngoại Châu (Tân Bình).

e) tử (chết) có ba bậc: tội thất-cổ và chém, tội bèn đầu và tội lăng-tri (tàng xéo).

Những cụ thần có công trạng từ Ngũ phẩm trở lên, phạm tội nhẹ, tội lưu đều được tha. Ông cha có công, con cháu cũng được giảm tội lưu theo thứ bậc tập ấm. Quan lại dân chúng ai lỡ làm phạm thì tội lưu giữ xuống đều được phép chuộc tội. Người 70 tuổi đi thượng, 15 tuổi đi hạ hoặc có phế-tật phạm tội lưu thì xuống cũng được chuộc; 80 tuổi trở lên, 10 tuổi trở xuống có tội được giảm bớt. Thù tội trọng cũng được giảm tội.

Ngoại ra, nhà Vua lại đặt ra nghiêm-hình để khuyến dân theo nghề-nghiệp làm ăn, không được lười biếng:

a) đánh bạc, bắt được phải chặt 3 phần ngón tay.

b) đánh cờ phải chặt ngón tay mất 1 phần.

c) bỏ cổ tự hợp chè-chén, phải tội đánh 100 trượng. Ai

các ngài hãy dùng:

PHẦN TRỊ BÔNG-DƯƠNG
(Graphite Indochinois)
Mô c Helène chỉ I c Helène chỉ II c Helène chỉ III c phở Lu Luokay. 194 được công nhận là tài không kám kỹ ngoại quốc, công việc của thần. Gỏi nhanh chóng giúp Bông-dương

SỐ GIẤY DỊCH:
153. TRỊNH - BÌNH - NHỊ
Ets. A. Avenue Paul Doumer Hanoi
Ad. Tel. AN-NH Hanoi - Tel. 707
Cầu đại-lý khắp Đông-dương

dung chưa cũng phải tội nhưng nhẹ hơn thù phạm một bậc.

2. **HÀNH-CHÍNH**. — Chia nước ra làm 5 đạo, mỗi đạo có quan Hành-Khiển đứng đầu.

Xã thôn, thị xã từ 100 người đi thượng gọi là đại-xã, đặt ba xã-quan về cai-trị; có 50 người trở lên gọi là trung-xã có 2 xã-quan; xã có từ 10 người trở lên gọi là tiểu xã, đặt một xã-quan.

3. **HQC-CHÁNH**. — a) mở trường Quốc-tử-giám ở Kinh đô (Thăng Long) để con các quan và con nhà thường dân đến học.

b) mở nhà học ở các bộ, các phủ và bộ thủy-vô dục.

c) các quan viên văn võ từ Tứ phẩm trở xuống đều phải qua một kỳ thi gọi là minh k nà khoa. Quan văn thi thì kinh-sử, quan võ thi thì võ kinh. Có đỗ mới được thăng chức.

d) Đặt mở khoa Minh-kinh tại các lộ (tỉnh) để kén người hiền-tại ăn-dặt ra giúp nước.

4) Các nhà theo đạo Phật, đạo Lão đều phải thi Kinh điển. Có trúng cách mới được làm tăng-ni, đạo-sĩ. Hồng thì phải học tập làm ăn.

4) **BINH CHỈNH**. — Chia quân ra làm 5 phần, một phần phải lưu lại làm việc, còn 4 phần cho về làm ruộng cù luân lưu cải tạo mà về.

CƯỚC PHÒNG VẬT CẤP NHÀ VĂN (Là Thanh) 2p80, bản đẹp 15p00

CƯỚC TIỀN HÓA VĂN HỌC VIỆT-NAM (Kiều thành QUẾ) 2p20, bản đẹp 18p.

MỘT NỀN GIÁO DỤC VIỆT - NAM MỚI (Thái-Phủ) 1p.

PHỤ-NỮ VỚI GIA-ĐÌNH (Đông-Kim) 3p

Muốn có bản thống kê các sách giá

SÁCH MỚI

PHỤ-NỮ VỚI HÔN NHÂN 1p50

MUỐN HỢP GIỚI (Thái-Phủ) 1p00

THANH NIỆM ĐỎ (Đào-Khang) 1p

DANH NHÂN VIỆT-NAM (Bổ-Báo) 1p60

NGƯỜI CHIẾN QUỐC (Vũ-Trung-Cam) 3p50, bản đẹp 3p.

THANH BÀM (Nguyễn công Hoàn) 4p50

NGHỊCH CẢNH (Ng. công Hoàn) 2p50

SÔNG GIÓ ĐÔNG CHÂU (Tr. Lang) 2p50

BỘN NGƯỜI TỰ VỌNG (Tr. Lang) 1p30

ĐÔI MƠI 61 Hàng Cột Hanoi

AN NGÔ

CH THƠ của PHAN NHƯ

(TIẾP THEO)

Quý-phí ơi ! gió sầu rên từng lúc,
Khí thiêng xưa đã nhạt về huyền mơ !
Còn nữa đâu cả giang-sơn gấm vóc
Và sinh-ca réo-rất một trời Ngô ?

Cây yên đứng nghiêng mình chờ gió uốn,
Trên trời cao xa ruổi đám mây giải :
Khúc nhạc thần từ ngàn xưa bay lượn
Cũng im hơi như tỏ ý thương người.

Chỉ chiều nay sa-trường khoan gió thét,
Mảnh tàn-nhung, chiến-sĩ trở về mồ.
Và ngựa hí, loa vang, quân nước Việt
Sẽ băng ngàn, vượt suối đến lầu Ngô !

Tây-Thi

Chúa-công ơi ! mây sầu qua đỉnh núi,
Sao trượng-phu vội nhạt trí anh-hung ?
Hãy sống vui, say-mê và gấc-gỏi
Tuốt gươm vàng vượt khỏi chốn lao-lung !

Ngô-Vương

Mây dừng lại trên mái lầu hiu-quạnh,
Bảo-kiếm vàng han rỉ đã từ lân !
Đã từ lân, hồn còn dư sức mạnh,
Mà khí thiêng chìm lặn đáy mồ sâu !
Đời cạn hẹp như giếng sâu u-tối,
Trí kinh nghệ hết cả thú tung-hoành.
Có lắm buổi vang trời ta kêu gọi,
Hi-vọng tàn như những cánh chim xanh !

Tây-Thi

Hãy tin tưởng uy xưa còn trở lại,
Chỉ chiều nay hát khúc khải-hoan-ca !

Ngô-Vương

Chỉ chiều nay...

Tây-Thi

Ngô-binh sẽ đánh bại,

Địch-quân tan: lá rụng buổi ô tà !

Chỉ chiều nay sa-trường, quân nước Việt
Thôi say mê hát khúc anh-hung-ca,
Vì Ngô-lâu còn đứng dưới trăng ngà
Gọi hồn nước những nghìn xưa rặng-rổ.

Ngô-Vương

Quý-phí ơi ! oanh-liệt còn đâu nữa ?
Mảnh tàn-y at vá nổi cho lành ?
Lá vàng rồi ai nhuộm nổi cho xanh ?



Hận vương-Quốc đành mang sầu chất ngất.
 Quí-phi ơi! chiếc thân này thà khuất
 Dưới tuyến-dải khói mang hận không người.
 Song Ngô-lâu dấu vết đổi sao rồi,
 Ta quyết phi văn yên cầu bàn-thạch.
 Trời có sầu, thành có nghiêng, nước có
 lệch,
 Quyết Việt-vương phải nhớ Trữ-la-nhân,
 Quyết ai kia phải kính trọng muôn phần
 Kể quốc-sắc vì ai đến nợ nước!

Tây-Thi

Quân-vương ơi! dù phải nên đồng-tước,
 Thiếp nguyện xin theo dưới gót quân-vương!

Ngô-Vương

Ra sa trường?

Tây-Thi

Vàng, nín gót tới sa-trường,
 Thân hổ-liễu vì vương cam sống thác,
 Giọt máu đào đến nợ ái-ân xưa!

Ngô-vương

Quí-phi ơi! trái mồi dơi trần mạc,
 Dệt chừ-hầu, sống giữa những binh-thu,
 Những nhung-yên, gươm đao cùng giáo mác,
 Khắp Sở Tần rặng-rỡ mặt chinh-phu!
 Song buổi nay gió pha mưa âm-dạm,
 Lửa ngạt trời, sát-khí ruồi mây xa.
 Hồn bàng-khuàng giữa trăm chiều ngao-ngân
 Ai-phi ơi! hãy lánh cuộc đời ta!

Nay là lúc nghìn xưa, thời oanh-liệt
 Đã tan như mây khói cuốn tình-kỷ!
 Thời hết cả một tình yêu tha-thiết.
 Không bao giờ...

Tây-Thi

Vương quyết bỏ Tây-Thi,
 Chốn sa-trường lên ngựa ruồi-rong đi,
 Cầm cờ sấm lại xây nên chinh-phục.

Wang ra đi để chìm châu đầm ngọc,
 Để Việt-binh sẽ thẳng tới Ngô-lâu
 Tìm thiếp tôi trong lúc đắm-say sâu
 Dâng Việt-chúa làm trò chơi chốc lát.
 Ái-ân trong tim vương dù đã nát,
 Cũng xin vương đoái lại chiếc thân bỏ
 Vì ra ơn đừng bỏ phải bơ-vơ,
 Sống như chết ở trong tay, bạo-chúa.
 Ai mở cửa ngục-hình?

Ngô-Vương

Ôi khiếp-sợ!

Bao giờ ta thoát khỏi chốn tràng-vĩ!
 Rong ở-câu trời thẳng tới biên-thủy,
 Thụ nhật lại một thời qua đã mất,

Uy-linh xưa mà nghịch-quân võ mặt,
 Với trông qua nên găm vóc son hồng
 Nhịp-nhàng bay, ánh vuốt của giao-long,
 Tên Ngô-chúa, Phù Sai, danh vạn-thắng!

Tây-Thi

Nay Ngô-chúa, Phù-Sai, đánh im-lặng
 Để cho người làm nhục đến Tây-Thi!
 Mà năm xưa vương hết sức yên vì!

Ngô-Vương

Nhắc làm chi những niệm-hoài đau đớn?
 Nhắc làm chi hương xưa ngày-ngất được
 Cô-Tô-Đài cùng với Quán-Khê-Cung?
 Nhắc làm chi thời rực-rỡ oai-hùng,
 Mà Câu-Tiến phải nằm gai mồn-mồi,
 Nhắc làm chi chuyện cũ?

Tây-Thi

Quân-vương ơi!
 Gió khoan thét trên vì-lầu rào-rạt,
 Ngày mai đây...

Ngô-Vương

Ô, chỉ trong chốc lát
 Thi Việt-binh cười sóng lướt ngang sông
 Reo hò vang thẳng tới Ngô-lâu-hồng.

Ta đánh chết, than ôi! ta đánh chết!
 Dưới trăm vạn mũi tên quân nước Việt.
 Và bao giờ, bao giờ người được hận ly-tan
 Khi vì-lầu rào-rạt lúc đêm tàn?

Tây-Thi

Giống-tổ hồ! lại đây cho ta ngủ,
 Mộng uy-vương sao sớm vội diên-tàn?
 Quân-vương ơi! thiếp xin theo giống-tổ
 Không bao giờ tỏ ý ngậm-ngùi than!

Ngô-Vương

Phi cô nghe vắng vắng trong hoàng-hôn
 Tiếng than-văn dục-dật lẫn cảm-hôn?
 Ô! có phải tiếng muôn ngàn chiến-sĩ
 Vì sa-cớ bỏ mình nơi chiến-dịa
 Mà oan-hồn vắng lại đến đầu ta?
 Mà lòng son còn giải dưới trăng tà!
 Nên hợp lại thành đoàn quân đau khổ,
 Mong thiết-tha xây lại bình-gương vỡ,
 Cõi giang-sơn cũ-kỹ hàng bao năm,
 Cõi giang-sơn nhiệt-huệch rõ đêm-dầm,
 Mà đánh bại phút giây. Ôi đau-dớn!
 Hoàng-bao đắm châu sa!
 (Vệ binh ra, Tây-Thi lui vào.)

(còn nữa)
 PHAN NHƯ

ĐÃ XUẤT BẢN
 MỘT GIAI- PHẨM CỦA THƯ - XÃ
 ALEXANDRE DE RHODES

CHUYỆN TRẺ CON
 LES CONTE DE PERRAULT

● Pháp-văn và Việt-văn đối- chiếu bản
 dịch của ông Nguyễn-văn VINH biếm 4 màu
 của Hoa-sĩ Mạnh-Quỳnh 140 trang khổ lớn
 album 22 x 32 toàn tranh ảnh
 ● Hơn 300 năm nay, những chuyện thần
 tiên bất hủ như: « Con Lợn, Con yêu
 râu xanh, Thạch bá Ti-hon, Hoàng-tử có
 bươm v.v... » đã làm vui buồn mừng giận
 bao nhiêu trẻ em trên thế-giới.
 ● Thưa-xã Alexandre de Rhodes đã cho in
 lại bản dịch tuyệt-khéo của ông Nguyễn-
 văn VINH, kèm thêm nguyên-văn là một
 áng văn trong-trắc kiệt-tác nhất nước
 Pháp. — Bản thường: \$50 (cước \$350).
 * Bản giấy đẹp: La 12\$ 0 (cước 1250).

Tổng phát hành: MAI LINH
 21, RUE DES PIPES — HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

MẠC-TU
 Triết học từng thư

của KỖ TẤT TỐ
 Một học thuyết Đông-phương mà lý
 luận rất khoa-học, chứ không lờ
 mờ như nhiều học thuyết khác. Có
 in cả chữ nho và chữ giải. Sách dày
 300 trang. Loại thường 2p00,
 cước gửi 6p40. Loại đặc-biệt 6p00,
 cước gửi 6p60.

Thư và ngân phiếu gửi về:
 NHÀ IN MAI LINH, HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Khảo cứu về
 Tiếng Việt - Nam

của Trà Ngân giá 2p50
 Công chúa tóc vàng

Tức Hoa-Mai số 32 của Phan-Như giá 0\$20
 Thâm hiểm

Gò Khúc - Rồng

Tức Hoa-Mai số 33
 của Nguyễn-phủ-Đức giá 0p20
 Nhà xuất-bản Công-Lực 9 Takou Hanoi

MÔI THƠM DỊU, MẶT NƯỚC, TRẮNG RĂNG

SAVON DENTIFRICE

KOL

LÀM VỪA LÒNG
 TẤT CẢ MỌI
 NGƯỜI KHÓ TẢNH

DISTRIBUTEUR:
 S.A. Poincard & Veyret
 Saigon, P.Penh, Hanoi, Haiphong

BỐN NGỰ'A PHÂN THẦY

(Tiếp theo kỳ trước)

Lui lại ở Đông-hải, lúc đầu Nguyễn-Chính còn kém thế lực và thấy người miền ấy, nhất là bọn sĩ phu và các tay hào-kiệp đều có ý căm giận, hoặc là dẫn quân ngoài vào để quấy rối quê hương. Ai nấy đều muốn giết được Chính mới hả lòng. Vì vậy Chính đành cứ phải lẩn lút ở trong mấy chiếc chiến thuyền đậu ở ngoài khơi, không dám lên bộ. Sau có Nguyễn-Khuê là nhân-gia với Chính sai Chính nên giả làm có mệnh-lệnh vua Lê, sai chiêu quân cần vương để có được một số quân bộ hạ khá đông, phòng đối-phó với thời cục. Theo lời Nguyễn Khuê, lập tức Chính cho đưa giấy đi khắp các thôn xã, hạn trong ba ngày, xã lớn phải 20 người, xã trung phải 10 người, xã nhỏ phải năm người trai tráng dẫn đến quân doanh, biến thành đội ngũ, luyện tập khi giờ, để kịp ứng dụng vào việc cần vương, nếu ai dám kháng mệnh, sẽ chém đầu để báo quân. Các sĩ-phu, hào-kiệp đã toan không theo, nhưng lại sợ mang tội nghịch mệnh vua Lê, đành cứ phải cúi đầu nghe theo mệnh lệnh. Vì vậy trong có bốn năm ngày, Chính đã có một đạo quân tinh-như là một vạn năm ngàn người.

Phải chăng thời vận của Chính vẫn còn, hay lòng người chưa vội tuyệt Chính, sự lòng già ấy ngờ đâu lại thành chân. Giữa lúc ấy thì có một-chiến của vua Chiêu-thống nhà Lê ở Thăng-long đưa vào trận Chính, kíp đem quân ra Bắc-hà để khu-trục bọn đê-nghị họ Trịnh lại chực nổi lên để lật đổ nhà vua.

Nguyễn ở Thăng-long, sau khi anh em Chấn Tây-sơn Nguyễn-Nặc bị bắt rút quân về nam, Nguyễn-Chính cũng vội vàng chạy theo, thấy vậy bọn Dương-trọng-Tế là tôi trung của họ Trịnh, cạy có quân bán bộ, đem Trịnh-Lê về kinh-sơ Bắc-hiệp vua Lê lại lập làm vương, bọn Đinh-jích-Nhuộng vì đem Trịnh-Bàng ở Chương-đức về cũng yên-cử của vua Lê lại cho lập làm chúa. Vua

Lê sợ sinh biến đã phải phong Trịnh-Bàng làm An-dô-vương, nhưng Dương-trọng-Tế lại hoành-hành, đem quân đến vây hoàng thành, chực làm việc đại nghịch. Thấy vậy, vua Lê xiết bao căm giận. Hiềm vì thế lực yếu, lại chẳng đủ quân hộ-vệ, bắt buộc phải tu tay thảo to một chiếu, sai người đi gặp đường vào Nghệ-an triệu Nguyễn-hữu-Chính kíp đem quân ra cần vương.

Lại một thời-cơ rất tốt cho Chính khiến Chính lại được một phen vẫy vẫy ở Bắc-hà. Tiếp được mật chiếu, Chính đã sẵn có hơn một vạn quân, liền chia làm bốn Thành, bốn Đốt, cùng bọn Nguyễn-Khuê và con gái là Nguyễn-hữu-Dạ chia nhau đốc xuất, thẳng đường kéo ra Thăng-long.

Tới trấn Nghệ-an, viên trấn thủ là Bùi-dinh-Toại, đem quân đón đường chống đánh, bị Chính đánh thua, bỏ thành chạy trốn. Chính tiến ra Thanh-hóa. Viên trấn-tướng là Trung-nghĩa-hầu ra sức chống đánh bị tử trận. Từ đó quân Chính đi tới đâu, không hề bị ngăn trở. Mãi khi tới Giản-khâu, chúa Trịnh là An-dô-vương Trịnh-Bàng mới sai Dương-trọng-Tế đem quân chống giữ. Vốn sợ tài Chính lại thấy hai viên đại tướng ở tiền tuyến đều bị thua to, Trọng-Tế vắng mệnh đem quân đi, nhưng vua Lê khỏi cửa ở Cấn-Đôn, liền bỏ trốn về Bắc-ninh. Thấy vậy Trịnh-Bàng cũng bỏ kinh thành chạy theo Trọng-Tế.

Được tin đại quân Chính đã tới nơi, vua Lê sai các quan đại thần ra khỏi thành mời đem nghênh tiếp. Rồi vua ngự ra bên Tây-long duyệt binh, cầm tay Chính tỏ lời ủy-lạc, và phong Chính làm Bình-chương-quân quốc-trọng-sơ Bàng quận công. Con Chính là Nguyễn-hữu-Dạ được phong làm tước hầu.

Gặp được cơ-hội này, nếu Chính là người có chí lớn, sau khi đã trở lại Thăng-long, được vua Lê tin dùng, ấy hết quyền-hành cho, nên đem hết tâm-lực giúp đỡ vua Lê.

Mưu lại cuộc trung-hưng như Trịnh-Kiểm đã giúp vua Trung-tôn khi trước, thì đối với non sông tổ-quốc cũng có công làm được một phen rạng-rỡ, sử-sách muốn thuật cũng còn lưu được chút danh thơm. Nào hay Chính cũng chỉ là phường thế lợi, lòng hẹp chỉ nòng, chỉ khéo lợi dụng thời-cơ, lại chực chông chọc với một tay cái thể anh-hùng như đại đế Quang-Trung làm sao được? Cũng vì nóng-nổi, nên khi đã nắm được quyền lớn trong tay. Chính không hề đem lòng lo nghĩ việc nước, chỉ chăm chăm gây-dạng thế lực riêng, mở phủ đệ, các đồ phục-dụng, theo như nghi-vệ thiên-tử,



chẳng khác gì thời latter-tiêm như các chúa Trịnh trước kia, khiến cho vua Lê cũng đem lòng chán ghét, sắp tâm muốn lại trừ đi. Một điều rất buồn cho Chính nữa là đối với bọn sĩ phu hào-kiệp ở khắp các trấn Bắc-hà, chẳng thể dùng được một người nào giúp sức, chỉ tập hợp một số dòng tiểu-nhân xu-phụ. Chúng đua nhau đua dất Chính vào con đường tối-tăm, cho tới khi cái chết đã tới bên mình, vẫn không tỉnh-ngộ.

Làm một nhà mưu toan việc nước, điều cần hơn hết là phải mua chuộc lòng dân.

Riêng Cl inh lại làm trái lẩn. Chẳng vì dân nước mở mang được việc gì phúc lợi, Chính chỉ bòn rút vơ vét cho được đầy túi tham, thành ra dân Bắc-hà với Chính vốn chẳng có hảo-cảm gì, lại tự ý làm trái; mỗi việc lại gây thêm ác-cảm ra mãi. Lúc bấy giờ vì sau cơn đại biến loạn, các kho như nước đều cạn hết chẳng còn gì. Chính liền xin vua Lê hạ chiếu cho thu hết các đồ đồng ở dân-gian đem về kinh-sơ xử phá đúc làm tiền để tiêu dùng. Các đồ đồng ấy, quá nửa bị thu làm của riêng, nên không đủ dùng. Chính lại xin thu hết chuông chùa các xã dân, để đúc cho đủ. Việc thu chuông này, làm cho nhân dân càng đem lòng oán giận Chính, nhất là từ sau hôm Chính lại dùng cơ hình nung chắt một vị hòa-thượng ở kinh-bắc, làm cho cả nước đều oán Nguyễn nhà Chính.

Vị hòa-thượng này trụ trị tại một ngôi chùa cổ ở gần kinh-bắc. Ngõ chùa này có một quả chuông to và để lâu đời. Khi tiếp được lệnh thu, hòa-thượng đã cạy các nhà thế lực xin giùm, nhưng không được. Hòa-thượng tuyên bố với khách thập-phương, quyết đem một chút để giữ quả chuông lại. Vì vậy, quan địa phương phải phải một toán quân đến tận chùa thu chuông.

Quả chuông ấy cao năm thước, to vừa bằng hai người ôm, toàn thân ấy phải hợp sức với hơn trăm đến phụ mới hạ xuống được. Khi đã hạ úp giữa gian gác chuông, cả bọn đang bàn cách khiêng đi bỗng thấy hòa-thượng từ từ đi lại, lấy tay dơ mạnh, tức thì quả chuông lật ngược lên, đứng tựa vào bức tường, rồi hòa-thượng nhảy phắt vào ngôi trong lòng chuông cộp mắt lim rím, hai tay chấp lại, làm như niệm phật.

Tất cả quan dân hơn trăm người thấy vậy đều lấy làm sợ hãi, trước còn khấn khoản, mời hòa-thượng ra, sau bảo nhau xúm vào chực khiêng bằng hòa-thượng lên. Hễ bọn nào đến gần, hòa-thượng lại hái tay xua đi, tức thì cả bọn đều ngã chúi xuống kêu đau. Tin ấy báo về kinh, Nguyễn Chính nổi giận, cho là một kẻ tu hành còn dám kháng mệnh, lập tức sai một đội hai trăm quân nữa đến lấy chuông và giải cái vị hòa-thượng về.

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VÉ XỔ SỞ ĐÔNG-PHÁP

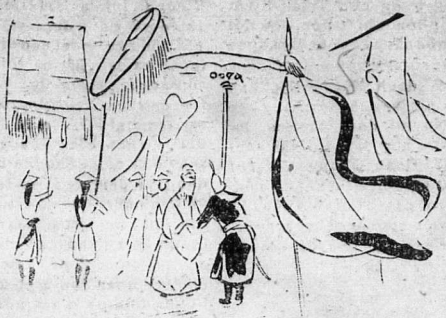
Sau đó đã thêm người, nhưng cũng không ai lời được hòa-thượng lên, bắt đầu đi, họ phải cứ đi qua chướng đứng ngửa rồi mấy trăm người cùng mãi miết nghiêng cả chướng và hòa-thượng đi.

Tới kinh, chúng không hàng vội lượng-phủ, đặt trước viên môn, bầm trình Nguyễn

Chính. Thấy vậy, Chính xiết bao kinh hãi, và cũng không làm cách nào cho hòa-thượng bước ra, liền hạ bệnh chắt cui chung quanh chướng rồi châm lửa đốt. Ý Chính làm thế cho là bị nóng bỏng, vì hòa-thượng chắc phải nhảy ra, nào ngờ lửa mới lúc mới cháy to, hòa thượng vẫn cứ ngồi yên không nhúc nhích, cho tới khi chiếc áo cù-sa bị cháy rồi rã tả tơi, khắp mình hòa-thượng cũng đều cháy sém, mùi khét xông ra, bấy giờ hòa-thượng mới mở chướng mắt, niệm phật một câu rồi to, rồi mỉm cười bảo Chính :

— Mày giết ta, ta còn được toàn thân mà chết. Còn mày, chẳng bao lâu nữa, sẽ bị xé xác phân thây mà!

Đột tiếng, hòa-thượng ngã gục trong lòng chướng, hễ về nơi cực-lạc.



Phải chăng, vì hòa - thượng ấy đã biết trước cái kết cục của đời Chính?

Sau đó ít lâu, Nguyễn - Huệ ở Nam - hà, được tin Chính đã lợi dụng thời cơ, nắm được chính quyền ở Bắc-hà, ra mặt phản kháng mình, không thể dung-túng được kẻ phản phúc tiểu

nhân, liền sai Võ-văn-Nhậm làm Tiết-chế, đem quân ra Thăng-long hỏi tội. Chẳng chừa nhụt, Nguyễn-Chính cũng đem hai vạn quân chống đánh, nhưng sau một trận đại-chiến ở Quyết-giang, con Chính là Nguyễn-hữu-Du làm tiên-phong bị tử trận, rồi quân Tây sơn thế mạnh như báo táp tới đầu như trúc chẻ ngói tan, Chính đã hết sức cần ngăn cũng không giữ nổi. Tới khi nguy, đem vua Lê chạy sang kinh bắc nhưng khi chạy tới Mục-giang bị tướng Tây-sơn Nguyễn-văn-Hòa đuổi theo bắt được, giải về Thăng-long.

Trước quân môn, Võ - văn - Nhậm cười nhạo kẻ tội Chính là hai lòng, là phản phúc, rồi sai giải ra cửa Đông, xử tội bằng một hình phép rất thảm : Bón ngựa phân thây !

SỜ-BẢO

LÊ-VAN KHÔI

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT CỦA HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

— Chính là người ở Mộ-xoài đêm nọ, tha em không giết đó !

— Sao có biết chắc?

— Tuy đêm ấy không thấy rõ mặt, nhưng tiếng nói thì em nhớ lắm. Chỉ Ạ. Vừa rồi nghe tiếng hẳn ta nói, bỗng đánh thức trí nhớ của em ; hẳn lại khai tên là Hạnh, vệ-sĩ của Tổng-phúc Lương, thế thì đích là hẳn ta, không sai...

— Sai với không sai, hẳn tự rước tội vào thân thì phải chịu lấy, chứ sao?

— Với chị thì thế, nhưng với em phải khác...

— Thế, cô định thế nào? Bất quá chờ hành-hình rồi, ta xin xác hẳn chôn cất tử tế ; chắc vậy là sỗ-nghuyên của cô?

— Không, em muốn hơn nữa ; em muốn cứu sống hẳn ta cũng như hẳn ta đã có dịp tha chết cho em.

— Nhưng quyền sống chết người ta đâu phải ở tay chị em mình?

— Vẫn biết thế. Em sẽ xin với anh để-độc nhà ta ; hoặc có phải đến xin với đại-nguyên-soái, em cũng không từ.

Một lúc lâu, Nguyễn-Kiều xong việc hỏi cung, trở về tư-thất, chưa kịp đặt mình ngồi húp bát cháo trắng với muối, đã còn ra chiến-lũy, cô Tân ghé lại nói đột ngột, vẻ mặt nghiêm-ngập :

— Em cần có xin anh tha chết cho người tên là Trần-Hạnh.

— Vì lẽ gì? Nguyễn-Kiều sững sốt, hỏi lại.

— Vì người ấy là cứu-mệnh án-nhân của đứa em gái anh.

— Có Ạ?

— Thưa vâng, chính em?

Đoạn, nàng kể lại câu chuyện đi Mộ-xoài định giết Tổng-phúc Lương không xong, rồi Trần-Hạnh được lệnh dẫn nàng đi chém mà động lòng nghĩa-ngiệp tự tiện tha nàng đi thoát ; tức là câu chuyện độc-giã đã b.ết.

Nguyễn-Kiều nghe em nói đến đây, cảm-dộng và kinh-ngạc đến đây, không ngờ con em gái mình có can-dảm trọng-phu tính làm một việc lạ lùng đến thế.

— Thảo nào, ta đi tìm mãi con dao Mĩ-lai mà không biết mất vào đâu! Nguyễn-Kiều nói. Nhưng, khó một nỗi quốc-pháp vô thần, lấy lẽ nào miễn tử cho người dơ hay gì?

— Không gì! Em nghĩ một là lấy cơ bản ta đang ốm nặng, không dự vào âm-mưu, hai là nói thật ngay với đại-nguyên-soái...

— Nói thật với đại-nguyên-soái thế nào? Có trọng dân để làm!

— Vâng, anh cứ xét cái lý thế này, dù gì cũng phải cho là phải : em đi làm việc thịch-khách bị bắt quả-tang, mà người ta tha cho không giết ; đằng này Trần-Hạnh chỉ mới bần-tinh, chứ nào đã nác dao tay chém giết đầu, nếu xử vào cực hình, chẳng hóa ra nghĩa-quân Ga-dinh ta nhỏ nhen, hẹp lượng, không bằng một tên lính bên địch kia sao?

— Ừ, con bé này viện lý-sự đáng quá! Nguyễn-Kiều gật gù khen em.

— Bởi vậy, những người kia tùy anh nghiêm khắc thế nào cũng được, duy có Trần-Hạnh thì em xin anh để ra ngoài, cho em săn sóc bệnh hoạn, gọi là trả nghĩa đền ơn người ta. Không khéo rồi nghĩa-quân ta sẽ thêm một đồng-chi, một chiến-sĩ...

— Mà cô thì rồi có chồng cũng nên!... bà để vừa cười vừa nổi vào câu nàng đang nói dở-dang, chưa hết ý.

Cả hai vợ chồng Nguyễn-Kiều cùng cười, làm cho cô Tân thẹn đỏ mặt.

Qua ngày hôm sau, vào lúc xế trưa, trên mặt thành Phiên-an bày ra một cảnh rưng rợn : 18 cái xác nghiêng đầu ra một cánh rừng thành hàng chữ 'nhất', trước ngực mỗi xác có dán một chữ 'o' tương, có theo thứ-tự mà đọc từ xác đầu đến xác cuối, chấp lại thành

RA ĐỜI TỪ NĂM 1921

thuộc bỏ: Cừu-Long-Hoàn

Vó - Đình - Dân

ĐÃ TỪNG LÀM DANH DỰ CHO NGHỀ THUỐC VIỆT-NAM
KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP

CÁC CỬA HÀNG ANNAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ TRƯ BÀN LẺ

Hộp 2 hoàn : 1\$95. Hộp 4 hoàn : 3\$70. Hộp 10 hoàn : 9\$00

TỔNG PHÁT HÀNH : Bắc-kỳ, Ai-lao và phía bắc Trung-kỳ
Etablissements VẠN HÓA n 8, rue des Cantonnaires Hanoi

ột câu hiện-lệnh, một tờ yết-thị văn tấu, dịch nghĩa ra sau này: «Ai dám chống cự và mưu toan thám thính nghĩa-quân Gia-định thì hãy trông vào đây.»

Bình triều ở ngoài, trèo lên ngọn cây hoặc công-kênh nhau, có nhìn rõ mặt mây từng xác, rồi lác đác le lói bảo nhau:

— Thôi, thế là bọn thằng Sửu, thằng Văn, thằng Tuất, đi đòi cái nút. Tao trông thấy rõ mặt chúng nó.

— Đấy nhé! anh em mình xông-xáo đến chân thành phải rõ hồn, không thì giặc nó cũng làm thịt rồi cắt xác như thế!

Nghĩa-quân kéo làm quảng-cáo, đem 18 cái xác ấy luận phiên bày khắp bốn mặt thành cho binh triều từ phía cùng trông thấy, rồi quảng xuống bờ hào, truyền loa gọi: «Nguyễn-văn Trọng ra lấy thịt này về nướng mà nhấm rượu!»

Ấy là một toán binh triều vàng theo mặt-kẻ của Đại-tướng Nguyễn-văn Trọng, gia-thuận bị bắt cho được lọt vào trong thành Phiên-an, để mưu việc phá ngục nội-công, nhưng nghĩa-quân phát-giác, xử từ 18 người quan-hệ, cắt xác lên mặt thành làm gương.

Kỳ dư, gồm cả tù binh thật và giả, nghĩa-quân dẫn tha. Họ rú nhau đầu-hàng tất cả; và dăng vào đội cầm-lử, tăng thêm đội này được mấy trăm người.

Còn một mìn Trần-Hạnh, ngay buổi tối thăm-vấn, chàng khai xong lên vật ra ốm nặng, nằm sấp mê man ở chái công-đường Hộ-hành; giá như lúc ấy người ta cứ chặt đầu chàng đi, chàng cũng không biết.

Vốn khi ở ngục, chàng đã mang bệnh rồi, giờ thêm việc thất-bại làm cho khinh-động quá, khiến phải quy xuống bất tỉnh nhân-sự, sau khi cố gắng chống khai rành rọt.

Sáng ngày, chàng mới hồi tỉnh, mở mắt nhìn quanh, trong trí bàng hoàng ngơ ngẩn,

không tự biết mình mộng hay tỉnh, sống hay chết. Không hiểu cùm xích biếu đi đâu cả, mình được cắt nhắc chân tay tự do, lại nằm trên giường chiếu sạch sẽ, có gối mềm êm ái. Té ra mình chưa chết à? Không phải ở trong trại giam nữa à? Nhưng mình đang nằm đây là đâu, nhà ai thế này?

Rồi cô nàng thấy khát, bụng thấy đói, chàng đang to tưởng làm sao có chén nước nóng mà uống thì dễ chịu vô cùng, có thể đồng thời tạm yên cả hai việc đói khát. Bỗng nghe tiếng ai kêu sột soạt và nhíp nhàng của bước chân từ xa lại gần, rồi thấy hiện ra bên giường mình nằm, một thiếu nữ xinh xắn nõn nà, tay này xách ấm nước, tay kia bưng bát cháo nóng sốt, miệng nói tươi cười dễ yêu:

— Anh cố ngồi dậy ăn bát cháo cho khỏe. Lúc đêm sao mà anh sốt ghê quá, ai hỏi cũng chỉ nói, gọi cái thưa.

— Cảm ơn cô!... chàng cố thu hết sức còn lại, nhồm dậy và nói. Thưa cô, tôi ở chỗ này là đâu thế này?

— Đây là chái tây của dinh Hộ-thành đề-đốc.

— Tức là quan lớn bởi cung anh em chúng tôi... chiều tối hôm qua bay hôm kia tôi quên lửng. Kốn nạn, một trận sốt rét làm tôi kém mất trí nhớ.

— Vừa mới tối hôm qua, anh khai xong một lát, vật ra sốt ngay... Thôi anh ăn cháo cho nóng, rồi nằm mà nghỉ.

— Cô có lòng tốt, tôi rất cảm động... Để lát nữa tôi sẽ ăn. Thưa cô, những người cùng bị một lượt với tôi ở đâu cả?

— Họ bị giải đi nơi khác, có lẽ giờ này sắp ra pháp-trường.

— Còn tôi thì bao giờ?

— Không, anh thì không có bao giờ cả; anh cứ yên tâm dưỡng bệnh.

— Tại sao lại thế, thưa cô?

— Tại nghĩa-quân Gia-định rộng lượng, đề báo đáp một việc hào-hiệp mà anh đã làm. Chàng cũng sốt hết sức:

— Là nhĩ! Thuở nay tôi có làm việc gì hào hiệp đối với nghĩa-quân? Hay là có nói xa xôi bồng bẩy thế nào đấy, tội nghiệp cho tôi.

— Không, tôi nói tình thật mà!

Nàng nói, và rót một chén nước trà nóng, ép chàng phải uống.

Đề lấy chén nước, uống cạn một hơi, chàng nghe trong mình khỏe khoắn, tỉnh táo; bỗng một sự nhớ mơ màng xuất hiện trong trí:

— Quái lạ! Không khéo tôi đến phát điên! chàng đề chén xuống, vô đầu và thở dài, hai mắt nhắm nhắm trừng trừng.

— Chuyện gì mà anh vô đầu trừng mắt, trông dễ sợ thế? nàng hỏi và cười.

— Tôi suy nghĩ muốn bề óc, chẳng hiểu vì sao các ông nghĩa-quân trong thành này lại không giết tôi, theo như lời cô vừa nói; còn cô là ai, lại phải mất công đem nước đem cháo cho một kẻ ngu như thế này, tôi tự lấy làm áy náy, không yên tâm chút nào!

— Ôi! Anh nghĩ vô vẩn làm gì cho mệt! Tôi làm phận-sự phục dịch một người đau ốm, thế thôi, anh hà tất phải tìm đầu giầy mới nhớ làm gì không biết?

— Xin lỗi cô, tôi nghe tiếng cô nói thật quen, dường như được nghe ở đâu rồi, mà giờ nghĩ không ra.

Chàng nhắm mắt bóp trán, đề gọi hồi trí nhớ.

— Thật à? nàng hỏi và đưa bát cháo tận tay, giục chàng ăn đi kẻo nguội.

Nề quá, chàng chỉ húp một thìa cháo rồi ngừng lại:

— Vâng, tiếng nói của cô trong trẻo, có duyên, ai chỉ nghe một lần, có thể ghi nhớ trong trí nhớ; thế mà tôi vì hình đao, vì tai họa, vì bệnh tật, cho nên lãng quên thật là đáng tiếc.

— Đề rồi nhắc hệ anh nhĩ! Cô đừng anh phần ăn hết bát cháo này đi.

Chàng vâng lời, nuốt vội nuốt vàng hết bát cháo rồi giục-giục:

— Nào, có lưm or nhắc hệ trí nhớ của tôi đi.

Nàng rót chậm rãi:

— Anh có nhớ một đêm nọ được lệnh quan trên bắt một người đàn bà đi hành-hình không?

— Có, có, một đêm ở Mỏ-xoài.

— Rồi tự nh ân anh thì người đàn bà ấy đi, không ở ở hạ thú...

— Vâng, cì trê thế. Nhưng sao cô lại biết chuyện ấy kia? Hay là...

— Phải, người đàn bà ấy đang đứng bên anh bây giờ; vị người đàn bà ấy tức là tôi.

— Trời ôi!!...

Chàng thốt ra hai tiếng kêu trời rồi quên hết tất bện, nhảy vọt xuống khỏi giường, đứng khoanh tay nhìn sững nàng, như chiêm ngưỡng một vị thiên-thần, phải kinh ngạc, phải cung kính:

— Thế ra người con gái trẻ trung can đảm, toan đâm chết chủ-tướng tôi đêm ấy là cô?

— I hời, tôi.

— Mà cô là một người ở trong nghĩa-quân Gia-định?

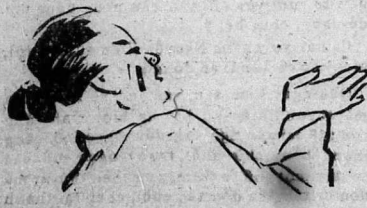
— Phải, tôi là em quan đề-đốc Hộ-thành. Vì thế, tôi làm tại cái cơ-cở hào-hiệp anh đã làm với tôi. Anh yên tâm dưỡng bệnh, hôm nào lành mạnh, tôi sẽ đưa anh ra ngoài thành chơi mà về.

Nhớ cô Tồn sản số phận tâm, mười ngày sau, Trần - Hạnh học phục sức khỏe gần được như thường.

Nhưng bây giờ cả hai người cùng mắc phải một bệnh không ở trong hồ-cối y-khoa mà ở thiên-linh: bệnh yếu.

Họ yên nhau một cách tha thiết, âm-thầm không ai dám thổ-lộ với ai. Cái tình yêu phải làm thinh, phải giấu kín, phải dồn vào trong tâm tưởng, bao giờ cũng khổ sở, khó chịu; khác nào người đàn ông mà không được rên, còn gì, bực bội cho bằng.

(còn tiếp)
HỒNG-PHONG



QUYỀN LỊCH CỦA QUÁCH-THỦ-KÍNH

NHỮNG CUỘC
ĐI SỬ CỔ LỊCH
CHO VĂN-HÓA
NƯỚC NHÀ

của
ĐÀO TRINH NHẤT

V

Cổ-lễ ở nước nhà, từ các tiền-triều cho đến kim-triều dù đã cải-lương nhiều thứ nghi-lễ cho được gần-uớc hợp thời, cũng vẫn kính giữ: năm nào cũng thế, cứ đến sáng sớm ngày mùng một tháng chạp ta, nhà vua làm lễ rất long-trọng rồi ban hành quyền lịch năm mới cho thần-dân trong nước.

Lễ ấy gọi là « Ban sóc ».

Vấn võ bách-quan mặc đại-triều-phục, sắp hàng làm lễ triều-bạ trước lầu Ngọ-môn, hai bên giá những tàn long, cờ quạt, quân lính, ngựa voi, trống có vẻ rất uy-nghiêm, huyền-bí. Giờ ấy gia cơ mùa xuân gió bắc, rét buốt đến xương, các quan bị trời làm ướt cả mũ-măng và bộ râu, cũng phải kính-càng giữ lễ tới cùng, không dậm sai sót. Nói đùa-dề mà nghe: dù có sấm sét bão tố, rung trời chuyển đất, cũng là « Ban sóc » cũng không vì thế mà trì-hoãn hay là kém phần trọng-thể.

Chúng tôi được nghe một vị cổ-lão ở kinh-sư thuật chuyện về triều Tu-Đức, cũng trong cuộc đại-lễ đó, một vị quan úc ngũ-phẩm gì không nhớ, mới lịch được một lay, bỗng đứng đứng tro như cột đá, viên xương lộ tiếng tốt như chuông, xương phủ-phục cũng thay, binh-linh cũng mặc; rồi thì ông quan

ấy ngã nằm sòng sọt trên sân châu, bất tỉnh nhân.

Sau Tru-yên ra trong mũ cánh-chuồn của ông, có một con rết to tướng, nó chui vào hồi nào chẳng biết, nằm tận trên sân chóp mũ. Gà gáy, ông dậy sửa soạn tháng bộ mũ áo đi châu, vô tình cứ thế chup lên, không hề ngờ vậy. Một chấp giữa lúc ông đang bài-ban hành-lễ, thì chú rết ta ở trong mũ thấy không-khí khó thở, muốn tìm đường ra không được, cứ quay, vẩy vung, chui rúc vào mái tóc và nhè giữa xoáy đầu ông mà cắn. Thoạt tiên, nghe có vật lạ gì bò ngo ngoay trong mũ, ông đã khiếp sợ thất thần, nhưng không dám nhúc nhích chân tay, e phạm vào tội thất kính; ông đành cần rặng chịu trận tới khi bị cắn đau quá, ngã xuống chết giặc.

Hôm sau, có chỉ-dụ xuống phạt ông quan ấy bị giáng ba trật, vì tội cầu-thả, để rận rết chui vào mũ châu mà không biết, thành ra thiếu sót lễ-nghi, nhất là buổi châu « Ban sóc ».

Các chuyện tỏ ra ngày « Ban sóc » có ý nghĩa quan-hệ đến thế nào?

Với những người có óc tối-lập và không từng nhận xét nguyên-lý của nhiều thứ cũ tục xưa còn lại, hẳn cho sự hành-vi ấy là quái-dị. Mỗi năm phân phát một quyền lịch, việc gì phải bày vẽ ra lễ-nghi linh-dinh phiến phước quá vậy?

Họ có ngờ đâu trong sự ban-bố quyền lịch có một ý-nghĩa thiêng-liêng đối với dân-sinh quốc-kể.

Nước nào xưa nay cũng coi lịch làm trọng; chủ-não của lịch chẳng những để cho người ta được nhận rõ tháng ngày, thời-tiết, lại cốt lấy sự đúng làm gốc cho điều-tin-trong mọi việc sinh-hoạt, chính-trị, lễ-giáo. Từ xưa, những nước chuyên-chủ nông-nghiệp như Tàu, Nhật, Cao-ly và nước Nam ta,

càng xem trọng lịch, vì công việc cấy cấy trồng tía của người ta thường quan-hệ với chỗ quý tiết-biến-hóa, thời hậu đổi thay, nhà làm ruộng cần phải biết rõ để làm sao cho nông-sự được tiến-hành thuận-lợi, làm sao cho ngũ cốc được phong-dưỡng, mùa màng khỏi thất-bất. Người cầm quyền trị nước có trách-nhiệm về sự sinh-tồn của dân, cho nên kính cần việc làm lịch và tôn trọng việc ban lịch là vì thế.

Sau lễ « Ban-sóc », khắp Trung, Bắc-kỳ, làng nào cũng dựng nhà-vua ban cho một quyền lịch đóng bìa giấy vàng, có chữ « Hiệp ký lịch 協記曆 ».

Để làm gì?

Coinb là để cho dân làng xem chung, hầu biết thời-hậu mà làm việc nông tang sức mục. Vậy thì quyền lịch đáng lẽ phải để lại đình làng, nhưng hình như thói nạy các quan mỗi tỉnh nhận được lịch trong Bộ gửi ra thì phân phát cho các làng, chứ không hề hiểu-dụ chỉ về công-dụng cốt yếu, thành ra hầu hết làng nào cũng thế, quyền lịch chỉ

là kỷ-vật của thầy lý thầy chánh dùng xem ngày giờ tốt xấu để cắt mổ má hay cưới vợ cho con.

Nếu trí nhớ của chúng tôi không lầm, thì nước ta đến đời nhà Trần mới đặt sở Khâm-thiên-giám chuyên coi việc làm lịch. Tức là lịch H ệ-p-kỷ. Chắc hẳn ban đầu khi-còn xem thiên-văn và phép tính toán cũng đơn sơ, không khó có nhiều khuyết-diểm. Về sau, mỗi đời có sửa sang thêm, nhưng cái tên Hiệp-kỷ vẫn giữ như cũ.

Có lẽ Hiệp-kỷ lịch căn-cứ theo Thụ-thời-lịch授時曆 của nhà Nguyên, mà Thụ-thời-lịch truyền sang nước ta cũng do hành xe thông-sứ.

Xem sách Lịch-triều Hiến-chương của ông Phan-huy Chú, quyển thứ 48, về mục Bang-giao, có đoạn chép như sau này:

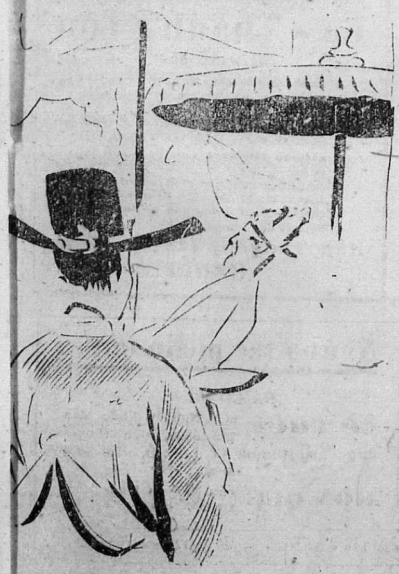
« Niên-biên Khai-thải năm đầu (1), nhà « Nguyên sai thượng-thư Mã-hợp-Mu và « Dương-Thụy đi sứ qua nước ta, nói cho « biết vua Nguyên mới lên nối ngôi; nhân « dịp cho ta một quyền Thụ-thời-lịch.

« Bọn Mã-hợp-Mu nghênh ngang cỡi « ngựa đến hồ Tây-tiểu mà chưa chịu xuống. « Những người mình am-hiểu tiếng Tàu, « vâng lệnh vua ra nói chuyện với họ, từ « giờ Thìn đến giờ Ngọ mà họ vẫn không « xuống ngựa chịu xuống ngựa.

« Sau vua sai quan Thị lang ngự-sứ là « Nguyễn-trung Ngạn ra lấy lý bắt họ, « Họ không cúi vào đầu được. Bấy giờ mới « đành xuống ngựa, bưng hòm chiếu-sắc đi « bỏ vào.

« Vua thấy thế rất bực lòng. « Đến lúc bọn Hợp-Mu về nước rồi, vua « sai Mạc-dĩnh-Chi đi sứ sang Yên-kinh « chúc mừng vua Nguyên ».

Chúng tôi còn nhớ một bài trong «aph-chí Thái-bình-đương, nói về ảnh-hưởng văn-hóa Trung-quốc ở các dân-tộc chung quanh, tác-giả là Trúc-khả-Trình 竺可桢, một vị giáo-sư Tàu ở trường Bắc-kinh Đại-học, đã chứng dẫn sách vở đời Nguyên, viết rằng: « Vào khoảng đầu thế-kỷ 14, các nước Nhật-bản, Cao-ly, Annam, đều có phái



(1) Đời vua Trần Minh-tôn tây-lịch 1324.

người đến Nguyễn-triều khảo-cử về thi-sĩ. văn-học và phép làm lịch. Vì lịch-pháp ở Trung-quốc lúc bấy giờ, đã bắt đầu tham-bắc cả lịch-pháp tây-phương, do lúc quân Mông-cổ đi tây-chính đem về, có phần sửa sang hơn trước.

Nếu thế thì hẳn nhậm vào thời-kỳ ông trạng Mạc-dĩnh Cai đi sứ Tàu để đáp lễ và mừng vua nhà Nguyên mới tức-vị, như sách Lịch-triều Hiến chương đã chép ở trên. Tất-nhiên lúc họ Mạc đi sứ, có đem theo mấy nhà thiên-văn xử mình sang Tàu họ: phép tính toán làm lịch, rồi ta nhân quyền lịch Thọ-thời được vua Nguyên sang ma làm ra Hiệp-kỷ-lịch từ đây.

Lịch Thọ-thời nguyên của một người có-tai thiên-văn, tên là Quách-thủ kính 郭守敬 soạn ra từ năm Chí-nguyên thứ 17, đời vua Nguyên Thế-tổ tức là Hốt-tát-liệt, người sáng-lạc triều Nguyên làm chủ Trung-quốc, hai lần sa của đến mấy chục vạn hùng-binh sang xâm-lược nước ta đến bị Hưng-đạo-Vương đánh lui. Quách-thủ kính chăm chú ở cả thiên-văn lịch-số phương tây, do những tin-đạo Hồi truyền sang nước Tàu lúc ấy mà làm ra Thọ-thời-lịch, thông dụng ở đời.

Nhưng, sự thật không phải địa-thị-lại đó người Tàu mới có lịch mà dùng, mới biết lịch là gì. Cả ta cũng thế.

(còn nữa)
ĐÀO TRINH NHẬT

Brillantine CRISTAL par vaseline. En vente partout

Truyện giải trí

ĐÃ CÓ BẢN:

MỘT GIA-ĐÌNH RẼN HOANG BẢO
của Nguyễn-xuân-Huy Giá 1p45

Bà Chúa rừng mai trắng

của Việt-Tinh — giá 1p80
loại này sẽ ra mỗi tháng một quyển

Thứ từ đó cho ông Ngưu Đĩ-văn Trợ giám đốc nhà xuất bản. **SÀNG.** — 46 Quai Camilleau Haroi

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

Điền - Nguyên

- 1) Thuốc đau dạ dày Điền-Nguyên
- 2) Thuốc ho gà . . . Điền-Nguyên
- 3) Thuốc ho táo . . . Điền-Nguyên
- 4) Thuốc bổ thận . . . Điền-Nguyên
- 5) Thuốc bổ huyết . . . Điền-Nguyên
- 6) Thuốc cam tỳ . . . Điền-Nguyên
- 7) Thuốc cam sai . . . Điền-Nguyên

Tổng-cục: 125 Hàng Bàng, Hanoi
Đại-lý Đức-thăng, Mối-Lĩnh, Nam-tiến: Saigon
Nam-cường: Mịtho. Vinh-hưng: Ventiane



TU SÁCH
TÂN VĂN HÓA

Đã có bản:
LUẬN - Y THUỐC - NGHIỆP
của Lê văn SIÊU — 2p.50

Thân thể và sự nghiệp
Lê - Thánh - Tôn

của CHU THIÊN

Rất nhiều tài liệu chưa ai nghiên cứu đến.
Một thời thịnh trị nhất của nước ta trong lịch-sử.

Một thời mà dân trí Việt-Nam đã đến một trình độ văn minh rất cao mà một trăm năm sau các nước Anh Pháp mới đạt tới.

Bộ luật Hồng Đức ban hành một lịch bác ái công minh. Hội Tào Đàn, viện Hàn Lâm đầu tiên ở nước ta với tất cả cái hay cái đẹp của nó.

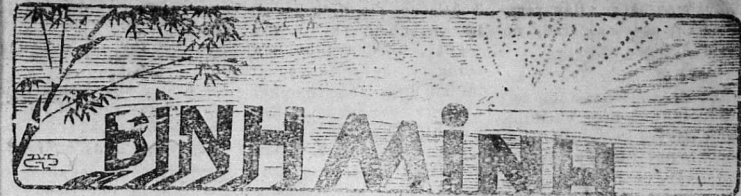
Hàn Thuyên, 71 Tiên Tsin HANOI

Những tác phẩm quý:

ĐÃ CÓ BẢN:

CÓ THUY của Nguyễn khắc Mẫn
giá 3\$20, tiểu thuyết
được giải thưởng T. L. V. Đ. năm 1935

HỒN QUÊ của Nguyễn khắc Mẫn
giá 4\$00, tiểu thuyết 4p, 3p



TRUYỆN DÀI của TỪ-THẠCH

(Tiếp theo)

Vì lẽ đó nên Nga không kết hôn với Naan và cứ định ninh rằng Tam góa vợ hoặc vợ ở nhà quê, nghĩa là Nga không hề đạt hi-vọng vào Tam bao giờ cả. Anh chàng xan-sô vô duyên này chẳng một phút nào được Nga chàng mang tư tưởng đến. Vậy mà ít lâu nay, mỗi ngày, một mạnh, anh tuy động cả lực lượng tư tưởng để hiền định đến Nga, Nao tài sắc Nga, tình tình Nga, gia thế Nga, nỗi buồn nỗi vui của Nga tóm lại cả nước đời Nga hầu như ả nhập vào cuộc đời Tam. Nga-Tam, Tam-Nga, đôi nhiều lần lui nghĩ một mình vắng vẻ, ông giáo sư hơn ba mươi tuổi ấy làm ngơ nhắc đến cái tên ghép như một anh mới học đến mà vừa tập-gậy vừa nhắc cho chóng biết nhup sáo: hồ-sự hay sự-sang vậy. Khó thân cho hẳn.

Bây giờ là lúc chợt đại bản đã bị hơi men am đồ đi chơi cả đêm; về nhà hẳn lo sợ Nga biết và Nga giận, Nga không yên hẳn nữa. Cho nên hẳn lại lấy lại câu hỏi: Nên là này:

— Có ai ở dưới nhà nó tao không?

Ờ ai hẳn dám nói mạnh bạo: có ai ở dưới nhà.

Nhà — người con gái bao giờ cũng có trực giác nhanh — có lẽ hiểu ý anh, hơi mỉm cười trả lời:

— Không anh ạ! Là nó có. Lúc này vợ chủ nhà tên đây hồ anh.

Tam sửng sốt hồi hộp hỏi gấp:

— Sao. Có hồi gì? Máy báo sao?

Nhưng thưa:

— Em bảo anh đi vắng. Cụ ấy muốn nhờ anh làm hộ cái giấy khai môn hộ.

Tất-yong-ra mặt rồi! Bao lâu nay Tam làm tưởng rằng Nga có nghĩ đến bản như hẳn vào nhà đến Nga, ai ngờ anh chàng đi ở trong nhà sa-mạc, Nga không hề có tình ý gì với Tam cả.

Cái chừng có rõ ràng là Nga không rõ lời bức thư của Tam gửi cho nàng. Anh chàng bỗng-nảy tâm hăng quá, đem bên giấy hỏi ông Nga có yêu anh không? Duyên do như thế này:

“Mấy hôm liền bà cụ Phú Hưng có việc rắc rối ở ngoại Đàng. Xưa nay lệ tiêu hai thuốc phiện của bà vẫn được lĩnh mỗi tháng là 50 hộp bốn mươi gam và năm mươi hộp 20 gam. Thế mà đầu tháng vừa rồi bà sa số lĩnh thì người loang-toang chặn ngay từ ngoài cổng hỏi đi đầu. Mọi lần là anh tùy phái cũ, bà Phú Hưng đã biết mặt và vẫn một đôi khi miếng vắn đầu thuốc là bà mới la chơi nhà và qui cấp cho hẳn là bản số ngày và đưa vào buồng giấy trước, không được lĩnh thuốc mà về. Lần này, bác tùy phái mới, còn trẻ, có bộ mặt dịch lấm. Thế bà cụ sa số thế nào, bà mới hỏi tới mới thì ả sa-quả đang lại hỏi:

— Bà đầu, xin cái gì?

Bà Phú Hưng điềm nhiên đáp:

— Tôi lấy tiền thuốc.

Hắn nhìn ngắm nàng như một ông ghen ôi:

— Đưa số này xem.

Bà Phú Hưng chìa quyển

Bộ thiện liệu độc

Thuốc lọc máu, tiêu hết nhọt độc ngứa lở do do độc của bệnh phát ra. Hợp dụng. Mỗi lọ 1p.00, cả 2 là 2p.00. Xa mua nhà — Hoa giáo nhân —



Salgon: Hà, Nam-tiến 499p. Blanc-hy đại lý các tỉnh khác. T. đ. đ. đ.

sở và môn-bài ra: Hân xem, lại trang này sang trang no và đuổi bà cụ về.

— Về đi, chưa đến ngày. Bà cụ lương-lự muốn hỏi thêm thì hân thúc và đứng giẫy dất tay bà ra, như giẫy một người ăn mày vào xia cơm vậy. Bà Phú Hưng tức lắm, nhưng không làm gì nổi. Hôm sau, lại lúc cơm đem số đến Anh lương-tương lại giờ cái trò hách-dịch ăn tiền ra. Đàng-lẽ thì bà Phú Hưng cũng chẳng hẹp gì, đôi ba đồng bạc đim dúi cho qua, ngơ-ngời vẫn thế. Nhưng bà cụ lại vì thế mà, mới nhép tuổi dần, chưa đáng làm đầy tớ nhà bà mà lại phách chó quá. Mắng, quạ, đuổi, khiến bà nhất định không chịu đành là mất tiền hai bị thôi, chứ bà cũng phải kiên trì lương-tương cho nó "mất" về là mới nghe. Công việc ấy bà cậy Tâm làm hộ. Anh chàng đang mong có cơ hội để lấy lòng bà Phú Hưng, còn đợi gì mà không tán thành:

— Vâng, để con làm giấy tờ cáo ông chánh đoan thì nó mất việc ngay ấy mà.

Nga thấy mẹ bị một đũa chày giẫy làm khó để thì cũng uất ức lắm. Nàng cũng đồng ý với mẹ phải làm cho ra.

Thế là hai gia đình hóa đi lại với nhau. Thì từ xưa tới nay, trong nhà bà Phú Hưng có sẵn ra chuyện gì thì thôi đành đành đến người nhà nước bao giờ đâu? Bấy giờ, kiện một người lương-tương số đoan, đó chẳng phải là một chuyện chơi đâu. Bà Phú Hưng và Nga cũng thấy việc đó là quan trọng. Tâm lợi dụng cơ hội để được đi lại với Nga và bà Phú Hưng luôn, nên càng kéo dài và làm ăng thêm tình cách quan hệ lên. Ở trường về, ả con được một chiếc lá con sen nhà dưới đã lên mới:

— Cụ con mới ông xuống chơi nói truyện.

Tâm như mở cờ trong bụng, chẳng kịp đóng nước, chạy xuống ngay. Thời thì

ĐÃ LÀ MỘT GIA ĐÌNH NÊN NẾP THÌ NÊN CÓ MỘT TẬP

Minh đạo gia huấn
TRẦN PHU TỬ soạn
Họ: sĩ PHẠ NGỌC HUỆ dịch

Cuốn giấy bạc mới
truyện học sinh của HUỖY - NGA
giá: 0\$35

EDITION KHUÊ-VĂN XUẤT-BẢN
41 Hàng Than - Hanoi

bàn đi tán lại như việc quốc-sự:

— Phải thế này chứ ông nghĩ?

— Không được, phải như thế này mới được ông nghĩ? Ông nghĩ, ông nghĩ?

Tâm thấy những buổi hội-hân đó có một không khí thân mật trong lời nói, trong con mắt đưa hồi nhau, cả trong những lúc mà bàn ngang mọi người bật cười.

Một bữa, Nga độ nhiên hỏi một cách rất ngây thơ:

— Ông Tâm ơi, ông được mấy cháu rồi, bà ấy đã mà tôi không thấy?

Tâm choáng người như bị đấm rất. Một lúc lâu anh mới nói nổi:

— Thưa cô, không, tôi chưa có vợ.

Nga cười như nắc nẻ để giấu sự vô ý của mình và xin lỗi Tâm bằng một lời êm như mật:

— Tôi xin lỗi ông Tâm nhé.

Chữ tro-từ nhẹ ấy mới chết người! Sao nó mạnh mẽ, như một lời dạn của người tình nhân, nó lại ngoan ngoãn như của người vợ yêu mới cưới vậy! Tâm vui vẻ thì lòng, và cười trả lời một cách rất thân từ:

— Cô Nga có lỗi gì mà phải xin?

Tâm định bình tâm Nga cũng hiền nổi lòng mịch nồng nàn to lớn ra ở đầu mày cuống mắt. Chẳng hạn tâm giúp cho được việc bà Phú Hưng. Họ bàn nhau như thế này:

Tân viết thư tố cáo thẳng lương-tương định làm tiền, và muốn bắt quả tang xin quan chánh đoan để ý đến ngày hôm đó, vào giờ đó sẽ có một người đàn bà vào lĩnh thuốc phiện và cung cách nó làm tiền ra sao. Một mặt gửi thư ấy đi, một mặt đứng đợi bên bà Phú Hưng lại vác số ra lĩnh thuốc và lần này xử nhữn trao tay cho anh tùy phải một tờ giấy bạc năm đồng đã biên số trước ở nhà để-phòng, không cho anh ta chối cãi vào đây được.

Bị Phán thấy Tâm định dăng vào việc kiện-cáo, sợ lời-thề đến con và đến mình nên cũng xuống can-thiệp. Cả Nạn nữa, thấy mẹ và anh cùng xuống xuống lên lên như mắc cửi, cũng tay lấy và lo sợ-lạy. Thành thử ra hai gia đình trước kia không đi lại với nhau mà bây giờ hóa ra thân-thiết hàng ngày gặp nhau, truyện trò hơn thiệt với nhau.

Công việc được kết quả như ý: người tùy-phải bị bắt quạ-lạng làm tiền nên ngay hôm sau mất việc và bà Phú - Hưng được lĩnh thuốc dễ dàng. Mọi người cũng cảnh có tiền-bài đi lặt, cũng bị anh tùy-phải tở tuổi hách-dịch làm khó, dễ, đồng lòng ngợi khen bà Phú-Hưng đã có sáng kiến



ước được họ khỏi cái nạn kẻ dưới lòng-tiền. Bà Phú-Hưng lấy à n bệnh diện về-vang lắm. Toàn lẽ ấy, như đồ đồ lóa-biết ơn Tâm, và để ăn mừng kết quả, bà Phú-Hưng làm một bữa cơm thịnh soạn mời gia đình có thân xuống ăn. Tâm nhận thấy bước đường tiến công của mình đã kua. Anh không bỏ lỡ cơ-hội. Chiến nôm đó ăn cơm xong, lên gác, anh lặn la hỏi truyện mẹ và em như thế này:

— Bữa cơm hôm nay ả ăn ngon?

Nhan cũng đồng ý với anh, nhưng bà cụ Phán-kho tình hơn mặt chút chế dĩa ga rán

già lửa quá nên hơi khét và chẻ đầu đầu ăn trắng miếng thì lại hơi ngọt và lặc:

Tâm nói:

— Nhưng đại khái làm ăn được thì là khéo lắm đấy chứ.

Không biết cụ ấy làm hay có Nga làm?

Nhan thưa:

— Có Nga làm cả đấy anh ạ! Em cũng xuống bếp đem xôi hồ có ấy. Em thấy cô ấy làm nhanh lắm.

Tâm nói chậm rãi:

— Bà cụ kể cũng phúc hậu có dươ: người con khôn ngoan đảm đang khéo léo.

— Có ấy còn khoe với em

— Nạn nói — biết là những

Tủ sách quý

GIỎ NÚI (của Ngọc Cẩm) 1p20
TÌNH TRƯỜNG của Lê-văn-Huyền 1p30
MỘT TRUYỆN TÌNH 15 NĂM VỀ THƯỚC của Lưu thị Hạnh 1p20
CHIM THƠ GIÓNG NƯỚC của Trần Thiện 0p70
QUÊ NGOÀI của Hồ Dzếnh 3p và 5p

Những sách trên đây đã được hoan nghênh nhiệt-liệt. Mua ngay kéo tại hết cả NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

Trình thám

VU AN MẠNG KHÔNG CÓ THỬ PHẠM của Ngô văn Ty 2p50
ĐÀ G BÍ MẬT của Ngô văn Ty 1p60
LÃO GIÀ ĐEO KÍNH ĐEN của Trần văn Qúi 2p00
MÓN NỢ KÝ KHÓI (của Ngọc Cẩm) 1p00
NGƯỜI THIẾU NỮ KÝ DỊ của Ngọc Cẩm 1p30

Công giáo

THÀNH NIÊN TRƯỚC VĂN ĐỀ THÔNG SÁCH của Nguyễn-d. Diên 1p
Điền 1p của đức giám mục J.B. Nguyễn Bá Tông 1p00
Tủ sách phiêu lưu MÔI TÊN THỦ của Ngọc-Cẩm 0p60
P. ÁI MẠI của Ngọc Cẩm 1p50
Còn nhiều thứ sách hồi catalogus

Tân-á phát-lãnh-hoàn

Tổng phát hành: NHÀ THUỐC TÂN-Á 160, Route de Hué Hanoi - Gần nhiều đại-tý khắp nơi - Thẻ - lệ để dăng...

(Tiếp theo trang 10)

Sau khi mẹ chết, hoàng thân Louis-Napoléon bị đày sang Anh. Năm 1839, ngài xuất-biên cuốn "Tự-truyền-Ná-phả-luân", trong đó ngài nói đến ông vua sang nghiệp họ ngài như một vị thiên-thiên. Ngài lại tóm tắt ý tưởng chính trị mình trong cuốn sách đó: Muốn hòa bình & khư-chấn thì phải phân bố giới nân giữa các nhóm dân, điều hóa lý do và quyền - hành, phải phát các đất hoang, cho hàng thợ thủ công được đi tự-sân và tự-miền-chính hàng các nân, Hoàng-thân Joinville đưa hai-cô Hoàng-đế Ná-phả-luân về Pháp. Phải chăng đó là một cơ-hội tốt? Hoàng-thân Louis Napoléon

Cuộc chính biến ngày 2 Decembre 1851 là một cuộc chính biến kiểu mẫu của tổ chức ngay cả trong quyền hành. Những người đã đứng ra đứng đầu thực hành cuộc thay đổi đó là Persigny và anh là Morny mà có người nói là con ngoài tinh của đế-kiểu Fieshaut và Hoàng-hậu Hortense, nghĩa là em cùng mẹ khác cha của hoàng-thần Louis Napoleon. Người ta đã dự bị hết mọi việc. Trước hôm

Trong suốt 18 năm về đợ Hoàng-đế Nà-phá-luân đã đem, ngài đă hết sức đem thực hành tư-tướng riêng của mình vào nhân-dân vừa có về xâ-dị để gư vững ngai vàng. Ở ngoài thì theo nguyên-tắc các quốc gia, giúp cho nước quân-chủ ý thành lập, và vận-động một cách vững về đ Đức và thực-hành một chính-sách nhân-nhuộc về Bismark. Vì thế mà cuối đời ngài đă bị cô-lập ở Âu-châu. Ngài lại đem quân sang đợ cuộc chiến-tranh ở Mễ-ây-cô nhưng bị thiệt hại lớn. Nhưng năm 1860 ngài đă có công đem về cho nước Pháp hai quận Savoie và Nice.

Khi Hoàng đế định làm cho chế độ bất chuyên chế và để chịu hơn, ai cũng tưởng rằng đó cũng tự do, tiếp với để quốc chuyên chế sẽ làm cho quốc hoàng đế càng dễ bề. Cuộc tổng-dầu phiếu năm 1870 lại ra cho Nà-phu-lua biết rằng toàn quốc vào theo ngài. Bàng sau, vì cuộc vận động của Bismark, cuộc chiến-tranh xảy ra giữa Pháp và Đức. Nước Pháp không đủ quân lính, chiến cụ, không dự bị trước lại không có đồng minh đủ để chiến một cách toàn bại đại đội. Trận đại bại ở Sedan đã kết liễu cuộc đời tài trí hại của ngài Nà-phu-lua tại Pháp. Vì đó mà trong bao nhiêu lần người Pháp không còn tin quyền của các nhân vật. Tuy vậy, Nà-phu-lua để tâm đã để lại cho các nhà độc tài sau này một cái gương và một cuộc thí-nghệm: ngài hết sức tin vào cuộc tổng-dầu phiếu và dùng nó để định do các ông nghị-viên. Có người nói rằng đã dầu phiếu cũng một nghĩa với đại-tai. Năm 1889, trong Bouingue xuất-nhà lại thành công bằng việc dầu phiếu nhưng khi đến chúng Paris bỗng ngánh tai ngáy lại không chịu làm lại chính quyền. Vì thế mà việc công làm thất bại. Cũng vì các lý trên này mà người ta có thể nói ở Pháp từ trước đến nay các cuộc cách-mệnh thì xảy ra ngoài phố còn các cuộc chính-biến như kiểu hai cuộc 18 Bruma và 2 Decembre thì chỉ làm được một cách ở trong nghĩa là do chính những người đã cầm quyền trong tay. Việc đó đã hầu như thành là bất di bất dịch.

HỒNG-LAM

DUC THANG Cần mua sớm, nhưng, yến, quế, mật gấu, mật ong, dạ rêu
mang đến Hàng n° 80 rue des Medicaments Hanoi đang có
thêm đại lý thuốc N. ở cả đầu Đông A khắp phủ huyện, đều kiện về rằng không phải k. quố

Hội ash em Lac - Hông t
 Càng nhau quyết một lòng
THUỐC LÃO ĐÔNG-LINH
 Cho tỉnh giấc mơ màng
THUỐC LÃO ĐÔNG-LINH
 236, Đường Cầu Nam Hanoi

Các thư thuốc gia-truyền
danh tiếng của cụ già
Ng. minh Hiền

- HIỆU TRÁI ĐÀO**
 1) Thuốc ho bổ phổi, bổ
 phổi trị ho mau, lệ bảo dưỡng
 bổ phổi.
 2) Tiên ban giải nhiệt giải
 nóng trị ban cho trẻ em.
 3) Từ thời cảm mạo tãn, (trĩ
 nóng lạnh) nhiệt đẩu cảm nóng
 trúng nĩa do :
PHƯƠNG NAM Y VIÊN
 phát hành Trung-an - Myto
Bác k' Ét NG. VĂN - ĐỨC
 11 Rue-des-Caisses Hà-nội
 Annam Nam-tien Banl bianchy
 429 Saigon
 Tiền giang Namkỳ - Nam-hội
 Cholon
 Mỹ-tho Nam-chông và một tỉnh
 có 1 tổng đại-ly



Anh-Lư

58 - Route de Hué - HANOI
BEP, L'ANNA CHONG, BÉN, GIÀ HA
 (tiếng gầy A H I E) mới chuyển đến at
 (chợ) các nhà ở và năm 1944.
 Có nhiều kiến đồ vật đẹp thời trong
 cổ kính, các cụ khách trong
 s cói. Bán buôn bán lẻ khắp nơi.

Authorisé (publier) son œuvre en francop
 ment à a loi du 12 décembre 1944)
 Ed. Hôhmadhria de Trung-Bac Tân-Vân N
 Imprimé chez Tien-Bac Tân-Vân N
 36, Bt. Henri d'Anjou, Hanoi
 Certifié exact 000
 Timbre à ... exco plaires
 L'Administrateur Gérant: Ng. d. VUONG

At cần BÁN và MUA
hàng hóa gì ?

Xin hãy giao thiệp với Tăm-
 da et Cie, một hãng buôn tín
 nhiệm xứng đáng để các ngài
 tin cậy, có nhiều commerces
 chuyên việc BÁN và MUA giúp
 các ngài những thứ hàng hóa,
 nguyên liệu v.v...
 Muốn được mua 'chúng ta
 khỏi hối, mỗi khi mua bán thứ
 gì, xin các ngài cứ đến Tăm-da
 et Cie, 7, rue Wiéls Hanoi
 các ngài sẽ được hài lòng.

Chi nhánh
Nam - Kỳ và Trung-Kỳ
Phòng thuốc

chữa phổi
 (15 Radeaux Hanoi Tél 1630)
 Tổng phát hành: 163 Lagrandière
 SAIGON

HUÉ Nam-Hội, 147 Paul Bert
 Cao 10 lao tập chữa các bệnh
 lao có trùng ở phổi: Trừ lao
 thành được 4p ngắn ngừa các
 bệnh lao sấp phát. Sinh phế
 mạc cao 2p, chữa các bệnh phổi
 có vết thương và vết đen. Sắt
 phế trắng 2p nhuận phổi và sắt
 trùng phổi. Các thuốc 4p phế
 kiềm 4p thanh 1p50 và ngắn trừ
 lao 1p, đều rất hợp bệnh.
 Có nhiều sách thuốc chữa
 phổi và sách lý thư nội và
 bệnh lao hiệu không, đồ, xin ở
 tổng cục và các nơi chỉ nhánh

Bai-duc-Dau
 TỰ-PHÁP KẾT-TOÁN
 GIÁM-ĐỊNH VAN-PHONG
 49 Place Negret Hanoi: Tél.1372

- NHẬN :**
 1) Mỡ, giớ, khỉn - sất, sô sách
 thường mại;
 b) Tập hợp diêm, - diêm - là các
 cône - t; y;
 c) Khai thác lợi-uế đồng-niên;
 d) Xin cấp họ đồng-hợp-giá;
 e) Khai thác việc sô registre de
 ...



Bích Nga phục hận
 của THANH-BÌNH
 Cô Bích Nga, nàng Bích châu,
 Người nhạn trắng có nhiều
 đoạn rất lý thú 2p80)
SÁCH CON IT :

Lê-như Hồ (Ng. N. Thông Op80)
 Tiểu sơn Nương (Thanh-dinh
 2p.0)
 Dời mắt Huyền (P.C.Cùng 1p80)
SÁCH DƯƠNG IN :
 Nhà-trình Thẩm 13 tuổi (Phạm
 Cao Cương) Đóa hoa Thần T.Đ.)
 Bạt quang kiếm hô (T. Đình)
Editions BẢO NGỌC
 67 NEYRET HANOI - TÉL: 786

CAI A - PHIÊN
 Thuốc Tứ - Nhét - Khước Vân Hoàn
 55 46, giá 1p và nhỏ, 3p50 và lớn
 Về nhỏ 1p00 uống từng ngày
 chỉ bán tại nhà thuốc hoặc các
 đại-ly để các ông không cần
 tiền mua luôn một lúc, còn các
 ông ở tỉnh xa, chỉ nhận gửi
 theo cách linh hóa giao ngân,
 nghiệm năng 7p00, nghiệm nhẹ
 3p00 (dễ khỏi cai đồ dưng mà
 hề thuốc). Sầm nhưng tuyệt-
 cần 1p50. Thang thuốc tuyệt cần
 0p25 và phải trả 1/3 tiền trước
 ngân phiếu để tên M. Ngô-vĩ-Vũ
 Viêt-Long 58 Hàng Bè Hanoi.
 Cần thêm rất nhiều đại-ly tại
 khắp Trung, Nam, Bắc xin viết
 thư về thường lượng

Cách coi a - phần vi lệ riêng không
 đượ đượ vậy muốn biết cấp lệ, xin
 gửi về 0907 Long (cô) hàng tiền gửi sẽ
 có quyển catalogue đượ, gửi ngời
 100 tháng, nói đượ các bệnh trẻ nh
 mới sinh, cat a - phần, bệnh lý ngra
 và các thư thuốc Nhất-lần

Tuân lệ quốc tế

(tiếp theo trang 2)

Về mặt trận tây nam Thái-bình dương, theo tin
 Nhật thì phi quân Nhật lại vừa đại thắng trong
 trận không chiến thứ ba ở ngoài khơi đảo Bon-
 gainville. Phi quân Nhật đã đánh phá một hạm
 đội lớn của đồng-minh ở miền hải phận phía nam
 Bougainville vào ngày 11 November vừa rồi. Trong
 trận này về phía đồng-minh đã thiệt hại một tuần-
 dương-hạm hạng lớn và một khu-trục-hạm bị đắm
 ngập. Ngoài ra, còn một thiết-giáp-hạm, hai hàng
 không mẫu hạm lớn, một tuần dương-hạm lớn, ba
 khu-trục-hạm bị hư hỏng nặng nề hoặc bị phát hỏa.
 Về bên đồng-minh còn mất hai phi cơ bị hạ. Bên
 Nhật mất tất cả 30 phi cơ đã tự đâm xuống các
 mục: đích. Lại trong khi phi quân đến đánh Rabaul
 thì phi cơ đồng-minh đã bị hạ.

Về chính-trị thì vừa rồi trong ủy ban Alger của
 phái phản đối ở Bắc Phi đã có sự thay đổi lớn.
 Vì đảng Cộng-sản Pháp không chịu hợp tác nên
 tướng Girard, người của Mỹ do tướng Eisenhower
 mang ra đã phải từ chức trưởng ban hành chính
 chỉ còn giữ chức tổng-v-lệnh quân đội nhưng
 phải chịu trách nhiệm trước ủy viên chỉ về chính-
 trị. Tướng de Gaulle hiện nay là trưởng ban
 tối nhất còn ủy ban thì hiện gồm nhiều đại biểu
 của các chính đảng cũ ở Pháp, nghe nói cả Pierre

Cot cũng sẽ được cử làm đại biểu phái cấp tiến
 trong ủy ban. Việc thay đổi này đã tỏ rõ thế lực
 của nghị viên Cộng-sản Marty và các đồng chí của
 ông trong ủy ban Alger.

Hội-nghị giữa Ngoại-tướng Anh M. Eden và
 Ngoại-tướng Thổ hình như chưa có kết quả gì.

Còn về kết quả cuộc hội-nghị Mạc-tu-khoa, thì
 vừa rồi một báo Đức có phê-bình rằng: «Bản
 điều-lệ Đại-tây-dương đã bị xé tan ở Mạc-tu-khoa
 và bản điều-lệ Mạc-tu-khoa đã thay vào đây.
 Trước người Anh, Mỹ, Nga đã đạt tới mục-đích.
 Ngoài các lời cam đoan về bình bị, tất cả các vấn
 đề chính-trị khác đều không giải quyết được và
 đem giao cho các tiểu-ban và ủy-ban theo các lệ về
 ngoại-giao từ trước đến nay. Staline đã đem cái
 thắng lợi của mình ra đánh bạc và ông đã được
 một ván bài to. Sự quan-hệ của hội-nghị Mạc-tu-
 khoa đều ở cả trong các vấn-đề không nói 16 cho
 thế-giới biết. Sự yên lặng về vận mệnh nước
 nhỏ như Phần-lan, các nước ven biển Baltique, Ba-
 lan, Lỗ Thổ đã làm cho mọi người đều phải hồi
 hộp. Áa-châu không mong gì được về Anh, Mỹ
 mà chỉ sợ Nga-sô viết mà thôi». Lỗi phê-bình đó
 rất đáng cho ta chú ý.

GIÁ MUA BẢO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Độc-kỹ, Trung-kỹ	15,000	9,500	5,500
Nam-kỹ, Cao-miền, Ai-lao	20,000	14,000	9,500
Ngoại quốc và Công sự	40,000	26,000	16,000

Mua bảo phải trả tiền trước mandat xin để:
TRUNG BẮC CHỦ NHẬT, HANOI

VĂN-NHÂN HỌC-GIÁ, NHO-GIA TẤT
CA GIỚI TRÍ-THỨC ĐỀU PHẢI
ĐÓN ĐỌC :

Không - Từ học - thuyết

của LÊ VĂN-HOÈ
 và của cụ PHẠM QUỲNH
QUỐC HỌC THƯ XÃ sả, phát hành nay mai

Nhà sản xuất lớn các thứ áo dệt
(PULL-OVERS, CHEMISETTES,
SLIPS, MAILLOTS V.V..) chỉ có

HÃNG DỆT PHÚC-LAI

87 - 89, Route de Hué, Hanoi - Bán buôn
 khắp Đông Pháp áo tốt không đũa sánh kip

BỘ THẬN TÀN-Y 26 pho hàng Lọng, giáp hàng Đầy Hanoi

Kiên tinh, cổ khí, trị bệnh thận hư: di, mộng, hoạt tinh, giá 2p.00.
 Nhãn chữa khoản bệnh tinh - Thuốc Lậu 1p.00 - Giang Mài 1p.00